đặc san

TƯỞNG NIỆM

VĂN THI SĨ TRIỀU PHONG

ĐẶNG ĐỨC BÍCH

1944-2020

HỘI TÂY SƠN BÌNH ĐỊNH BẮC CALIFORNIA

Triều Phong ĐẶNG ĐỨC BÍCH

Tưởng Niệm Văn, Thi Sĩ Triều Phong

ĐẶNG ĐỨC BÍCH

CHỦ TRƯƠNG

Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali

BAN THỰC HIỆN

Trương Toại, Đào Đức Chương, Nguyễn Bá Thư, Đặng Đức Bích (quá vãng), Đường Anh Đồng, Nguyễn Diêu, Quách Tứ

CỘNG TÁC

Trác Như, Nguyễn Tấn Ích, Đào Đức Chương, Nguyễn Diêu, Trần Trung Chính, Phan Thanh Hùng, Ngô Đình Phùng, Nguyễn Quí Đại, Tấn & Nghĩa, Lê Vương Tấn, Đàm Hoa, Nguyễn Bích Sơn, M Nghĩa, Quách Tứ, Đỗ Hữu Hạnh, Phan Tấn Thiện, Bùi Đắc Bão, Võ Ngọc Uyển, Cù Hoà Phong, Nguyên Vũ VNL, Thạch Trụ Phạm Minh Anh, Đường Anh Đồng, Tony Đinh, cựu Giáo Sinh Sư Phạm Qui Nhơn, Lê Chu, Phan Quân, Trần Thành Tín, Lê Tấn Phước, Lê Thanh Phong, Phan thị Kim Ngọc, Lê Công Thành, Hồ Đắc Điềm

HỘI TÂY SƠN BÌNH ĐỊNH BẮC CALIFORNIA

2744 Whispering Hills Drive. San Jose, CA 95148
Tel: (408) 406-9585
Giấy phép hoạt động số 254047 ngày 19-6-2003/CA

CỐ VẤN

Ông Tony Đinh
Ông Trương Toại
Ông Đào Đức Chương
Ông Đoàn Hữu Đức
Ông Phan Thanh Hùng
Ông nguyễn Diêu
Ông Nguyễn Bá Thư
Ông Đặng Đức Bích
Ông Đỗ Hùng
Ông Nguyễn Mai

HỘI TRƯỞNG TIỀN NHIỆM

Bác sĩ Cai Văn Dung (1997 - 2003)
Ông Tony Đinh (2003 - 2011)
Ông Phan Thanh Hùng (2011-2017)

BAN CHẤP HÀNH

Hội Trưởng: Ông Đường Anh Đồng
Hội Phó Nội Vụ: Ông Nguyễn Thường
Hội Phó Ngoại Vụ: Bà Nguyễn Thị Đễ
Tổng Thư Ký: Ông Nguyễn Bình
Thủ Quỹ: Cô Đỗ Thị Minh Ngọc

BAN GIÁM SÁT

Ông Quách Tứ, Ông Đặng Đức Thông

CÁC ỦY VIÊN

- Ban Văn Nghệ: Ông Bảo Tố, Ông Nguyễn Hòa.
- Ban Khánh Tiết: Ô.Ô Phan Thái, Nguyễn Thường, Phan Minh Lượng.
- Ban Thông Tin, Báo Chí: Ô.Ô. Trương Toại, Đào Đức Chương, Nguyễn Bá Thư, Đặng Đức Bích, Đường Anh Đồng, Quách Tứ, Nguyễn Diêu.-
Ban Tiếp Tân: Quý Bà Kim Định, Hồ Ái Hoa, Đặng Thị Kim Cúc, Nguyễn Thị Để, Bà Nguyễn Cẩm Mậu, Trần Thị Ngữ.

ĐẠI DIỆN CÁC VÙNG

Đại Diện vùng Stockton: Ông Lê Đức Hưng
Đại Diện vùng Hayward: Ông Đỗ Hùng
Đại Diện Vùng San Jose: Ông Nguyễn Hoàng

MỤC LỤC

Văn thi hữu cộng tác		2
Danh sách BCH.		3
Cáo Phó gia đình	Đặng Đức Bích	4
Thư Ngỏ	Ban Biên Tập	5
Mục lục		6
Lời cảm tạ của	Hội Trưởng	7
Vài kỷ niệm với Triều Phong	Trác Như	8-11
Anh đã đi rồi	Nguyễn Tấn Ích	12-13
Khung trời kỷ niệm	Đào Đức Chương	14-22
Tưởng nhớ người đi	NguyễnDiêu	23-25
Tưởng nhớ và	Trần Trung Chính	26-31
Một cánh vạt bay	Phan ThanhHùng.	32-33
Trách bạn thơ	Ngô Đình Phùng	34
Tưởng niệm	Nguyễn Quí Đại	35-41
Phân ưu	Tấn &Nghĩa	42
Bỏ cuộc chơi thơ	Lê Vương Tấn.	43
Khóc anh thơ	Đàm Hoa	44
Vĩnh biệt anh	Nguyễn Bích Sơn	45-46
Tiễn anh thơ	M Nghĩa	47-48
Thương tiếc Triều Phong	Quách Tứ	49-51
Thương Tiếc TP thơ	Đỗ Hữu Hạnh	52
Trong bát ngát hương dừa	Phan Tấn Thiện	53-63
Thương nhớ ĐĐB	Bùi Đắc Bão	64-65
Thương tiếc thơ	Võ Ngọc Uyển	66
Thương tiếc văn thi sĩ TP	Cù Hoà Phong	67-70
Tiễn biệt TP thơ	Nguyên Vũ VNL	71
Thơ xướng hoạ	Đàm Hoa và TP	72-78
Kính dâng	TT Phạm Minh Anh	79
Những kỷ niệm	Đường Anh Đồng	80-105
Phân ưu	Tony Đinh	106
Phân ưu	Ban Biên Tập	107
Phân ưu	Hội Tây Sơn..	108
Phân ưu	Hội Cựu GS/SPQN	109
Phân ưu	GĐ họ Lê & Phan	110

CÁO PHÓ

Gia đình chúng tôi vô cùng thương tiếc báo tin cùng
thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần.
Chồng, cha, ông ngoại, anh ruột của chúng tôi là:

Ông ĐẶNG ĐỨC BÍCH

Pháp Danh Ngọc Bích

Nguyên Trưởng Ty Nông Nghiệp Tỉnh Bình Định
Khoá 6 Trường Đại Học Nông Lâm Súc Sài Gòn

Sinh ngày 04 tháng 04 năm 1943 tại Lộc Thuận, Tỉnh Bình Định
Đã tạ thế ngày 27 tháng 04 năm 2020
(nhằm mùng 05 tháng 04 năm Canh Tý)
Tại San Jose, California

HƯỞNG THỌ 78 TUỔI

Linh cửu được quàn tại Oak Hill Funeral & Memorial Park
300 Curtner Ave, San Jose, CA 95125 Phone: (408) 297-2447

Do Covid-19, nên tang lễ sẽ được tổ chức trong phạm vi gia đình và lễ an táng sẽ được tổ chức vào ngày 11 tháng 05, năm 2020 từ 10:00 AM đến 11:00 AM

Không có sự thăm viếng của bà con và thân hữu.
Gia đình chúng tôi xin chân thành cám ơn tất cả những lời an ủi, thăm hỏi và chia buồn của toàn thể quý bà con và thân hữu.

TANG GIA ĐỒNG KÍNH BÁO

Vợ:	**TẠ THỊ NGỌC KIỀU.**
Trưởng Nữ:	**ĐẶNG BÍCH LY, chồng và các con.**
Thứ Nữ:	**ĐẶNG KIỀU LY, và các con.**
Út Nữ:	**ĐẶNG NHUNG LY và chồng.**
Em ruột:	**ĐẶNG ĐỨC THÔNG, vợ PHAN THỊ ĐẠM.**
Em ruột:	**ĐẶNG THỊ KIM CÚC, chồng ĐƯỜNG ANH ĐỒNG.**

CÁO PHÓ NÀY THAY THẾ THIỆP TANG - XIN MIỄN PHÚNG ĐIẾU

Thư Ngỏ

Kính thưa: Ban Cố Vấn, Ban Chấp Hành, Ban Báo Chí,

Quý Thân hữu và Đồng hương Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali

Anh Đặng Đức Bích, bút hiệu Triều Phong Đặng Đức Bích, Cố vấn Hội Tây Sơn Bình Định và Thành viên Ban Biên Tập Đặc San Bình Định, đã qua đời ngày 27 tháng 4 năm 2020. Gia đình anh sẽ mai táng ngày 11 tháng 5 năm 2020. Trong hoàn cảnh dịch Corid-19 chúng ta không thể đến viếng thăm và đốt nén hương vĩnh biệt anh.

Sau khi tham khảo ý kiến Ban Cố Vấn, Ban Chấp Hành và Báo Chí, Ban Biên Tập ĐSBĐ chúng tôi sẽ thực hiện tập "Tưởng Niệm nhà Văn, nhà Thơ Triều Phong Đặng Đức Bích" để chúng ta có thể ghi lại những kỷ niệm, cảm tưởng và lòng thương tiếc người bạn đã ra đi. Hình thức viết là "Tùy bút" của mỗi người.

Bài viết xin gởi về anh Đường Anh Đồng,

E-mail: "dongduong2349@aol.com" trước ngày 24 tháng 5 năm 2020 để kịp in và ra mắt vào ngày thất tuần (49) ngày kể từ ngày Anh Bích qua đời.

Chúng tôi xin đa tạ sự hưởng ứng của tất cả Quý vị.

San Jose, ngày 5 tháng 5 năm 2020

Ban Biên Tập ĐSBĐ

Thư Cảm Tạ

Kính thưa Quí Bậc Trưởng Thượng.

Kính thưa Quí Đồng Hương và Thân Hữu Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali.

Kính thưa Quí Văn Thi Hữu, đã đóng góp bài viết, thơ, lời chia buồn chân thành trước sự ra đi đột ngột của văn, thi sĩ Đặng Đức Bích.

Anh làmột trong những sáng lập viên của Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali, cũng là chủ biên đầu tiên của những Đặc San Bình Định.

Thấm thoát đã hai năm trôi qua từ ngày Ban Biên Tập của Đặc San Bình Định ngỏ lời kêu gọi sự cộng tác của quí vị để thực hiện Đặc San Tưởng Niệm nhà Văn, nhà Thơ Triều Phong Đặng Đức Bích. Nhưng vì Đại dịch Covid-19 mọi sinh hoạt trong xã hội đều bị đình trệ, ngay cả đám tang của anh Đặng Đức Bích, nhà quàn chỉ cho phép gia đình tối đa mười người đến tham dự. Vì thế cho đến nay chúng tôi cũng chỉ thực hiện Đặc San này thông qua website của Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali.

Thay mặt Ban Chấp Hành, Ban Biên Tập Đặc San Bình Định cùng gia đình, chúng tôi xin chân thành cám ơn tất cả quí anh chị đã gửi lời phân ưu chia buồn đến gia đình, qua báo chí, qua email, qua điện thoại. Rất mong quí vị thông cảm cho chúng tôi trong hoàn cảnh khó khăn của đại dịch Covid-19, nếu chúng tôi đã có những sơ sót đáng tiếc.

Covid-19 đã giết hàng triệu người trên thế giới, theo sau một cuộc xâm lăng của Nga đối với Ukraine thật đẫm máu, bỗng dưng mang đến không biết cơ man nào khổ đau, chết chóc cho dân tộc Ukraine, và thế chiến thứ ba đang lăm le nếu các lãnh tụ không khéo kềm hãm thế giới rất dễ diệt vong. Từ hoàn cảnh xã hội như thế, con người cảm thấy sinh mạng của mình thật mong manh, họ muốn yêu cuồng, sống vội và hưởng thụ khi có cơ hội được bùng phát, được thể hiện qua buổi dạ vũ của hội Ái Hữu Không Quân Bắc Cali vừa qua.

Cầu mong tất cả chúng ta được bình an và hạnh phúc bên cạnh người thân.

Đường anh Đồng
Hội Trưởng

VÀI KỶ NIỆM VỚI TRIỀU PHONG

Trác Như

Viếng Triều Phong Đặng Đức Bích

Đột nhiên từ trần

April 27, 2020

Nghe tin rất đỗi ngỡ ngàng,

Cửu tiêu hạc giá, bàng hoàng xót xa.

Bài viết gửi ngày qua chưa đọc,

Tin sớm nay tim óc rụng rời;

Xót thương vô định kiếp người,
Sinh ly tử biệt trong đời nào hay.

Chạnh nhớ lúc Đông Tây bôn bả,
May mắn thay: Đến cả Hoa K2y;
Định cư miền Bắc Cali,
Tha hương gặp lại khác chi duyên hài.

Các tình bạn hội khai tở mở,
Bình Định ta đâu nỡ lặng thinh;
Po Tao họp mặt tâm tình,
Việc ai nấy nhận, việc mình nấy lo

Cũng từ đó việc to việc nhỏ,
Ngày thêm thân bày tỏ hỏi han;
Thiện tâm, tha thiết dịu dàng
Đồng hương, bè bạn, ngày càng đông vui.

Ban Biên Tập tới lui hăm hở,
Nụ cười tươi niềm nở trước sau;
Ra công trân trọng mời nhau,
Mục Thơ Xướng Hoạ ban đầu mở trang.

Lại hứng chí Tân Văn khai bút,
Mời lão nhân giữ Mục Thơ Vui;
Nhớ hôm mưa muộn sụt sùi,
Bài chưa viết trọn, chưa lui về nhà.

Cũng có lúc đường xa, không thạo,
Mãi chuyện thơ, lộn đảo mấy lần;
Mừng vui, tương kính chủ tân,
Say câu ly biệt đào quân thầy trò.

Nỗi ước ao, hỏ dò bè bạn:
Thơ Đường ta cũng hạng thơ hay;
Vội vàng liên lạc đó đây,
Đường Thơ Binh Định công dày Triều Phong

Bìa sau sách, thơ lồng một cặp,
Mối chi giao, ăm ắp thâm trầm
"Tình bạn như rượu lâu năm",
"Càng lâu càng thắm, càng đằm càng thương"

Sinh hoạt hội, đồng hương vẫn nhớ,
Nghiệp thi văn, nặng nợ khó quên
Bâng khuâng nê tuyết in nền
Dấu hồng bay bổng bồng bềnh theo mây.

Cùng một hướng thường hay ao ước,
Không chờ xem vội lướt dăm mau;
Lẽ đâu sanh tử nhiệm màu,
Dù đi hay ở quyết đâu muôn loài

Mai đi, Bích đọc bài ai điếu,

Bích ra đi, hội thiếu nhiều bề;
Cách ly đại dịch thảm thê,
Thương cho nghịch cảnh, tiếc về lâm chung

Cầu chí tôn mở lòng đón rước,
Vong hồn linh về nước Thiên Đàng;
Không mong trở lại trần gian
Thung dung cửa Phật, nhẹ nhàng cảnh tiên.

Hay văn tinh về miền cửu vị,
Thưởng thức thơ Chính Khí họ Văn;
Trần ai càng lắm nhọc nhằn,
Đọc thơ Đoàn Thị nhìn trăng bơ sờ.

Xếp giấy mực đến giờ điếu biệt,
Cõi dương gian khẩn thiết nguyện cầu,
Hồn nương phướng Phật bay mau;
Vều chầu Phật Mẫu nhiệm mầu điểm công

Trác Như Vọng Điếu

ANH ĐÃ ĐI RỒI

TIỄN BIỆT NHÀ THƠ TRIỀU PHONG ĐẶNG ĐỨC BÍCH

Hạo Nhiên Nguyễn Tấn Ích

Tin nghe anh thôi về
Nắng chiều vương hiu hắt
Tin nghe anh đi rồi
Hạ buồn đêm cúi mặt
Ánh sao nào rụng tắt giữa mùa thương
Ánh sao nào soi sáng vạn nẽo đường
Của một thuở đất vàng quê Bình Định
Nắng Miền Nam dấu yêu thời cường thịnh
Có nơi nào thiếu dấu bước chân anh
ĐỨC BÍCH ơi, anh xa lánh cõi trần
Bỏ lại bạn bè bao người thân thích
Bỏ lại vợ con tháng ngày dài cô tịch
Sách vỡ còn lưu dấu tích tim nồng
Vắng bóng Người vườn cũng biếng đơm bông
Dòng thơ chảy thơm hương đời mãi mãi.
Đất Tây Sơn mong chờ ta quay lại

Dựng tiếp ngọn cờ thời đại Quang Trung.

Vá lại cơ đồ bao thế hệ anh hùng

Đã tơi tả từ đất liền ra hải đảo

Anh đi rồi như chim ngàn bỏ tổ

Tiếng hát nào thay được tiếng chim ngân

Phục hoạt thơ Đường anh từng đã góp phần

Nơi hải ngoại phát huy nền Văn học

Giọt nắng chơi vơi như lệ đời nhỏ giọt

Kỷ niệm đong đầy tình bạn thơ văn

Hồi tưởng bao nhiêu năm tháng nhọc nhằn

Gầy dựng lại mối giềng đồng hương cũ.

Bình Định Tây Sơn Hội người đoàn tụ

Hãnh diện bao đời nối chí tiền nhân

Bàn tay anh cùng bè bạn góp phần

Xây nền móng cho đàn em hậu duệ

Triều Phong ơi, hồn có về quê Mẹ

Bờ biển Quy Nhơn sóng gợn yên bình

Đón chào Người rạng rỡ ánh bình minh

Trời Lộc Thuận (*) hiển linh ngày trở lại !

San Jose, Lập Hạ 2020

Hạo Nhiên Nguyễn Tấn Ích

(*) Lộc Thuận là nơi sinh trưởng của anh Đặng Đức Bích

KHUNG TRỜI KỶ NIỆM

ĐÀO ĐỨC CHƯƠNG

Th

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, vào khoảng trưa, điện thoại reo. Bên kia đầu dây giọng quen thuộc của Đường Anh Đồng, đương kim Hội Trưởng Hội Bình Định Bắc California, nhưng hôm nay có vẻ thảng thốt:

- Em Đồng đây! Anh Bích chết rồi!"

Tai tôi vẫn còn thính, nhưng vẫn không tin mình đã nghe chính xác. Tôi hỏi lại:

- Sao? Đồng nói lại đi.

- Anh Bích chết khoảng nửa đêm về sáng hôm nay. Em hay tin, vội tin cho Anh.

Nghe tin đột ngột, đầu óc tôi bổng trở nên hụt hẫng…

Với tôi, nói đến anh Đặng Đức Bích là cả một *Khung Trời Kỷ Niệm*:

- Khoảng năm 1963 - 1964, lần đầu tiên tôi gặp Anh, tại nhà Ông ngoại tôi ở làng Thuận Thái, xã Nhơn An, quận An Nhơn (nay là thị xã An Nhơn); lúc Anh vừa đỗ Tú tài Phần hai.

- Khoảng đầu thập niên năm 1970, nghe tin Anh làm Ty trưởng Nông Nghiệp Bình Định, trụ sở ở Qui Nhơn. Còn tôi, không còn dạy ở Trung Học Kỷ Thuật Qui Nhơn vì đã xin chuyển về Trường Trung Học Đào Duy Từ An Nhơn từ hạ bán niên 1965. Thế rồi, sau biến cố Tháng Tư Đen năm 1975, vật đổi sao dời, bặt tin nhau.

- Khoảng năm 1996, anh Bích đến thăm tôi tại tư gia của con trai tôi ở số 1790 Hurstwood Court, San Jose, Ca 95121. Vài tuần sau, Anh chở anh Trương Toại, gốc người Bình Khê, đến gặp tôi. Cả ba chúng tôi, thường lui tới nhau từ dạo ấy. Và cũng từ anh Bích, tôi quen biết thêm nhiều bạn đồng hương khác định cư tại San Jose và vùng phụ cận.

- Cũng trong năm đó, vào một chiều, Anh chở tôi đến nhà Anh, lúc Anh còn ở Thành phố Santa Clara. Nhân đó, tôi được biết Anh làm thơ Đường luật rất nhiều, và đã sắp xếp thành tập.

- Mùa hè năm 2000, Ban Biên Tập Đặc San Bình Định Bắc California được thành lập, gồm 5 người: Trương Toại, Nguyễn Bá Thư, Đào Đức Chương, Đặng Vĩnh Mai, Đặng Đức Bích. Từ đó, Ban Biên Tập họp bàn việc xúc tiến việc làm Đặc San hằng năm và chọn danh xưng khiêm tốn là Nhóm Thực Hiện.

- Hằng năm, đến tháng 12 là mùa làm báo, anh Bích chở tôi đến nhà in Đường Sáng ở 712 N. 9th Street San Jose, CA 95112. Nơi đây, Ban Biên Tập chúng tôi phải làm việc trong nhiều ngày để xem lại bài vở mà nhà in đánh máy xong, sắp xếp thứ tự vào các tiết mục. Có lần, chúng tôi phải làm suốt ngày, đến trưa chở nhau ra quán phở Tàu Bay trên đường số 10th ăn vội, rồi trở lại làm tiếp đến tối mới về nhà. Trong những năm đầu làm báo, Ban Biên Tập mất nhiều thời giờ, vì hầu hết tác giả viết tay rồi gửi bài qua đường Bưu điện. Chúng tôi phải đưa cho nhà in đánh máy, đả tự viên gõ chữ rất nhanh, nhưng sai rất nhiều vì nhận lầm chữ, chúng tôi phải sửa đến lần thứ 3 mới tạm ổn.

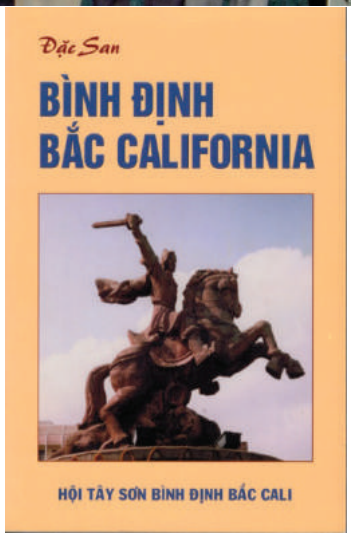

Ảnh chụp ngày 2- 2- 2004, tại Văn phòng của Nhà in Đường *Sáng. Từ trái sang phải:* Đặng Đức *Bích,* Đặng *Vĩnh Mai, Trương Toại, Nguyễn Bá Thư,* Đào Đức *Chương.*

- Năm 2004, anh Bích thành lập *Tạp Chí Tân Văn*, Anh làm Chủ biên và mời tôi tham gia trong Ban Biên Tập.

- Năm 2006, Đặng Vĩnh Mai từ trần, Ban Biên Tập mời Đường Anh Đồng bổ sung vào. Đến năm 2007, mời Quách Tứ, rồi năm 2011 mời Nguyễn Diêu vào Ban Biên Tập. Từ ngày có Đường Anh Đồng trong Ban Biên Tập, công đoạn kỹ thuật cho tờ Đặc San nhẹ nhàng hơn nhiều. Chúng tôi chỉ lo việc cổ động đồng hương, thân hữu góp bài, đọc và chọn, sửa lỗi chính tả, rồi sắp xếp bài vở thành tập. Đường Anh Đồng đảm nhận layout hình bìa, còn làm nhiều công việc khác trên computer trước khi Đặc San được gửi đến nhà in.

- Năm 2009, anh Bích lập *Bình* Định Đường *Thi*, quy tụ 25 nhà thơ Đường luật của Bình Định sống ở Hải ngoại, 5 nhà thơ Bình Định thời VNCH còn ở Việt Nam, ngoài ra còn sưu tầm thơ của 24 thi sĩ tiền bối Bình Định.

- Năm 2014, tôi được Nhà xuất bản Nguồn Sống ở Fresno (CA) cấp cho 12 số ISBN (International Standard Book Number), anh Bích ngỏ ý nhờ tôi xin giúp cho 2 số ISBN. Khi nhận được, Anh dùng số 1-889882-37-2 cho quyển *Bình* Định Đường *Thi*, và số 1-889882-38-0 cho quyển *Hoa Vông Vang*. Rất tiếc hai quyển ấy anh đã in và phân phát cho các tác giả có tham gia mỗi người 20 cuốn. Riêng Anh chỉ còn giữ trên 5 cuốn, phần tôi còn giữ 5 quyển, trao lại anh 3 quyển, cộng lại dưới 10 quyển. Chúng tôi tính chuyện phải đưa quyển *Bình* Định *Trường Thi* vào các thư viện ở San Jose. Nếu thu góp thi tập ấy từ các bạn được có thêm nữa, sẽ mở rộng việc cung cấp cho các thư viện vùng phụ cận. Nhưng gặp trở ngại lớn là phải có thêm số LCCN (Library of Congress Control Number), thì họ mới nhận. Tiến sĩ Nguyễn Hồng Dũng gửi qua email cho tôi trang web có mẫu đơn, anh Bích và tôi họp nhau làm đến vài lần, cuối cùng mới được cấp số LCCN 2017903188 cho quyển *Bình* Định *Trường Thi*.

Có số rồi, nhưng phải viết lời giới thiệu về nội dung quyển sách thì thư viện mới nhận. Anh Đặng Đức Bích thảo bằng tiếng Việt rồi chuyển sang tiếng Anh, trong thư có đoạn:

"Đây là tuyển tập thơ rất hay về thể thơ Đường luật (bảy chữ, tám câu) của 25 Tác giả quê hương tỉnh Bình Định, Việt Nam.

"Các bài thơ diễn tả về cảnh trí thiên nhiên, cuộc sống trong tự do, dân chủ trước năm 1975.

"Một số bài thơ Đường luật hay của các bậc Tiền bối, được truyền tụng qua nhiều thế hệ, làm tăng thêm giá trị cho cuốn sách Bình Định Trường Thi.

"Một số Thi hữu khác góp mặt trong một vài tác phẩm hay.

"32 hình phong cảnh nổi tiếng của tỉnh Bình Định, tô thêm vẻ đẹp cho cuốn sách.

"Bìa cứng, chữ mạ vàng, in trên 512 trang giấy hoa.

"Chúng tôi xin trình bày với sự tin yêu kính mến.

"Trân trọng kính chào,

"Đặng Đức Bích."

- Về phương diện giao tiếp, đối với bằng hữu, anh Đặng Đức Bích là người rất hiếu khách, mỗi lần có bà con ở phương xa đến, Anh họp mặt bà con và đồng hương, ở nhà Anh hoặc tại nhà hàng để hàn huyên trò chuyện.

Đơn cử, bà Trần Đình Đệ (tức Đặng Thị Ngọc Anh, tôi gọi bằng cô họ) từ Virginia (VA) đến San Francisco (CA) thăm con trai là Bác sĩ Trần Đình Chi. Nhân đó, ngày 14 tháng 6 năm 2006, Bà ghé lại San Jose (CA) thăm bà con, Đặng Đức Bích nhanh chóng mời các bạn họp mặt tại tư gia của Anh để đón khách từ phương xa đến thăm:

Từ trái sang phải: Đường *Anh* Đồng, *Nguyễn Bá Thư,*
Đặng Đức *Thông, Mạnh Thị Thu Cúc (vợ tôi), bà Trần* Đình Đệ,
Đặng Đức *Bích,* Đào Đức *Chương, Phan Minh Châu,*
Trương Toại, Huỳnh Hữu Dụng, Nguyễn Mai.
Ảnh chụp tại phòng khách nhà anh Bích
số 4045 Chamberer Dr., San Jose, CA 95135,
chiều ngày 14- 6- 2006.

-Anh không những hiếu khách, mà rất có tình với bạn. Có lần tôi bị nhức răng, lúc đó đã hơn 8 giờ tối, Anh vẫn đem đến cho tôi một lọ thuốc nước, vừa đủ hai lần ngậm, cho buổi tối và sáng mai. Nhờ có thuốc mà đêm hôm ấy răng bớt nhức, và sau khi ngậm lần

thứ hai, răng không còn đau nhức nữa.

- Ngày 13- 2- 2011, trong buổi Hội ngộ Tân niên năm Tân Mão của Đồng Hương Bình Định Bắc Caifornia, tại nhà hàng Grand Fortune Seafood, Anh đến bàn tiệc gặp vợ chồng tôi, hỏi han thân mật.

- Ngày 1 tháng 9 năm 2019, Ban Biên Tập Đặc San Bình Định Bắc Cali họp tại Hội trường trên đường Whispering Hills Dr., San Jose, chuẩn bị cho tờ Đặc San 2020. Không ngờ, đây là lần cuối cùng BBT chúng tôi có đủ mặt 7 người chung nhau xây dựng tờ Đặc San trong nhiều năm trời, vì ngày 27-4- 2019 Anh đột ngột ra đi…

Từ trái sang phải: Đặng Đức *Bích, Nguyễn Diêu, Tương Toại,*
Đường *Anh* Đồng *(đứng), Nguyễn Bá Thư,* Đào Đức *Chương, Quách Tứ.*

Ngày 11- 5- 2020, là ngày an táng anh Đặng Đức Bích. Chúng tôi không thể đến viếng, để được thấy mặt Anh lần cuối, vì lệnh cách ly Đại dịch Covid 19 vẫn còn, nhà quàng chỉ cho thân quyến đến và giới hạn không quá 10 người. Sáng hôm ấy, tôi gọi điện thoại đến anh Đường Anh Đồng (em rể anh Bích), chia buồn, nhờ thắp hộ nén hương, và vái lời vô cùng thương tiếc của tôi đối với anh Bích.

Anh Bích ơi! Ở Hải ngoại, chúng ta thân thiết nhau và thường gặp nhau đã 25 năm rồi. Nay Anh ra đi, để lại một lỗ hổng trong Đặc San Bình Định về mục thơ Đường Luật Xướng Họa. Và Ban Biên Tập thiếu vắng Anh trong những buổi họp nhau chọn bài, sắp xếp bài vở vào các tiết mục cho Đặc San.

Anh Bích ơi! Giờ đây tuy thân xác anh nằm yên trong lòng đất,

nhưng những tác phẩm của Anh đã đi vào lòng người đọc và sống mãi với thời gian.

Bình sinh, Anh rất thích thơ thất ngôn bát cú Đường luật, nên dành cho phần kết thúc bài ***Khung Trời Kỷ Niệm***, tôi xin kính tặng Hương Linh Nhà Thơ, Nhà Văn Triều Phong Đặng Đức Bích bài:

LỜI TIỄN NGƯỜI ĐI

Thương *bạn ra* đi *– quá ngỡ ngàng,*
Tiếc *cho tài trí – nghẹn lời than!*
Thi *nhân xuất chúng nguồn lai láng,*
Văn *nghiệp* đang *lên bỗng lỡ làng.*
Hữu *xạ tiếng thơm còn sống mãi,*
Đặng *gia khoa bảng vẫn lừng danh.*
Đức *dày công quả tròn danh phận,*
Bích *sớm Hương Linh nhập Niết Bàn.*

San Jose, ngày 15- 5- 2020

VIỆT THAO ĐÀO ĐỨC **CHƯƠNG**

TƯỞNG NHỚ NGƯỜI ĐI

Nguyễn Diêu

Thời gian cách ly tại nhà vì dịch covid-19, tôi không đi bộ mỗi buổi sáng như thường lệ, thay vào đó thường xem tin tức, rồi mở mail xem bạn bè gởi gì đến mình để đọc cho biết và trả lời lại khi cần. Trong thời gian nầy anh Đặng-Đức- Bích thường gởi mail cho biết số người mắc bệnh covid-19 trên thế giới và trong nước. Nhưng ngày 26/04/2020 anh không nói về bệnh, mà mời anh em nghe bài hát "Hãy nói với thế giới" tôi mở nghe bản nhạc người hát rất hay.

Trưa ngày 27/04/2020 anh Đường-Anh-Đồng gọi phone cho tôi, báo hung tín là anh Bích mất rồi, tôi ngỡ ngàng phải hỏi lại, có đúng vậy không. Vì trong đầu tôi suy nghĩ, lúc nầy mọi người đều phải cách ly ở nhà, làm sao anh Đồng biết được sự việc. Anh Đồng nói tôi mới từ nhà anh Bích về báo tin cho các anh biết.

Tôi ngạc nhiên không hiểu nổi, vì mới ngày hôm qua lúc 10giờ48 tôi nhận mail của anh Bích, thì trưa nay 27/04/2020 báo tin anh chết, người tôi run lên.

Tôi được quen biết anh Bích trong thời gian tôi vào sinh hoạt cùng bạn hữu hội Tây-Sơn Bình-Định bắc California, lúc đó anh phụ trách Trưởng ban Báo chí, mỗi năm hội có in quyển Đặc-san xuân, để Tân-niên họp đồng-hương biếu cho bà con làm quà kỷ niệm. Anh kêu gọi tôi viết bài, tôi trả lời khi nay tôi chẳng biết viết văn làm thơ mà tham gia. Anh nói mình đâu phải văn sĩ thi sĩ, cảm nghĩ gì ở địa phương quê nhà, viết kể ra để quyển Đặc-san được phong phú, với sự khuyến khích nhiệt tình của anh. Lần đầu tiên tôi viết kể chuyện "Bún gié" ở Phú-phong, có lẽ trong tỉnh Bình-định không nơi nào có. Rồi sau đó anh nói tôi làm thơ bảy chữ tám câu, để tham gia vào mục thơ "Xướng họa" do anh phụ trách, tôi trả lời cái nầy rất khó cho tôi, ví như đánh cờ tướng chưa sạch nước cản mà ra giao đấu. Lại một lần nữa anh phân tích hướng dẫn và bảo cứ viết ra có gì tôi góp ý sửa cho không sao đâu mà sợ. Có ông thầy chống đỡ sau lưng nên tôi mạnh dạng làm một số bài đã được đăng trong Đặc-san và anh đã chọn một ít bài của tôi in trong "Tuyển Tập Thơ Bình-Định Đường Thi" năm 2009. Rất cảm ơn anh Đặng-Đức- Bích.

Không nhớ năm nào, bà Cô của vợ tôi tức là vợ của ông Tạ-Đức-Tân ở Santa Ana, lên thăm gia đình anh Bích, rồi có ghé thăm vợ chồng tôi. Tôi hỏi, Cô và gia đình anh Bích bà con thế nào, Cô trả lời, thằng Bích là rể Bác Hai Hường mà cháu không biết na. Bác Hai Hường tức Tạ-Đức-Huờng thứ hai, Tạ-Đức-Tân thứ bốn tức chồng Cô thứ mười của vợ tôi. Như vậy anh Bích gọi Cô bằng "Thiếm vợ" còn cháu gọi Cô bằng "Cô vợ", Vậy hai người có gọi là thông gia không ? Cô trả lời qua không biết.

Từ đó tôi và anh Bích rất thân thiện với nhau, anh đã mấy lần đến chung cư của tôi trò chuyện. Tôi ở nhà housing

một phòng, độc thân nên trong nhà không có ngăn nắp, tôi nói với anh Bích, nhà không có đàn bà nên nhà cửa bê bối xin anh thông cảm, anh nói chúng ta không nên khách sáo, tại sao anh Diêu cứ gọi tôi bằng anh, gọi chú em , vì tôi (Bích) còn nhỏ tuổi anh Trì (Trì em Diêu).

Ngày 11/05/2020 Anh lìa bỏ cõi trần, âm dương cách biệt, không thể đến chào tiễn biệt vì dịch bệnh phải cách ly tại nhà, thật là nỗi buồn vô kể. Hôm nay ngày tuần 49 của anh. Thành kính cầu nguyện hương linh Đặng-Đức-Bích Pháp- danh Ngọc-Bích sẽ mãi mãi nơi cõi Đức-Phật.

San Jose trọng Hạ tháng 6 ngày 08/2020

Nguyễn Diêu

Tưởng Nhớ và Tưởng Niệm

Trần Trung Chính

Anh Đặng Đức Bích học Khóa 6 từ năm 1964 đến 1968, nghĩa là lúc anh tốt nghiệp Kỹ sư Canh Nông thì tôi mới nhập học năm thứ nhất 1968. Khóa 10 Nông Nghiệp chúng tôi ra trường năm 1972 và suốt trong 4 năm học , tôi không gặp anh Bích lần nào.

Từ năm 1968, anh Bích nhập ngũ và được biệt phái về làm việc tại Tổng Nha Điền Địa trong chương trình NGƯỜI CÀY CÓ RUỘNG của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa. Mãi tới năm 1973, anh mới đổi qua TỔNG NHA NÔNG NGHIỆP và được bổ nhiệm về Ty Nông Nghiệp Bình Định cho đến ngày tan hàng. Địa bàn hoạt động của anh Bích thuộc Quân Khu 2 cho nên trong những cuộc họp của Trung Tâm Điều Hợp và Bình Định Phát Triển cấp Quân Khu tôi cũng không gặp anh, vì tôi làm việc ở Ty Nông Nghiệp Phước Tuy thuộc Quân Khu 3 , rồi sau đó tôi đổi về Ty Nông Nghiệp Chương Thiện thuộc Quân Khu 4. Cuối tháng 10/1974, tất cả các Trưởng Ty Nông Nghiệp đều về dự phiên họp tại Tổng Nha Nông Nghiệp để bàn thảo về chuẩn chi cho các Ty Nông Nghiệp trong tài khóa 1975, lúc đó tôi cũng chưa biết anh Bích .

Sau ngày Việt Cộng chiếm được miền Nam, anh Bích bị tù ở trại Long Thành cùng với Thứ Trưởng Đoàn Minh Quan, Giám Đốc Nha Canh Nông Đoàn Văn Hoa, Chủ Sự Phòng Khuyến Nông Vũ Đình Thắng .v…v..Ban đầu, trại Long Thành tập trung các viên chức cao cấp và nhân viên của các Nha, Sở ở vùng Sài Gòn nên anh Bích biết một số nhân vật nổi tiếng khác như nhạc sĩ Vũ Thành Anh của Bộ Thông Tin Chiêu Hồi, nhạc sĩ Minh Kỳ của Bộ Tư Lệnh CSQG (lúc đó nhạc sĩ Minh Kỳ là hiệu trưởng trường trung học Trung Thu của CSQG trên đường Thành Thái), dân biểu Nguyễn Lý Tưởng, dân biểu Nguyễn Hữu Hiệu, chủ tịch Hội Đồng Thành Phố Dalat –Luật Sư Nguyễn Thành..v…v..

Năm 1995, tôi viết bài ANTENNA VÀ CON NGƯỜI để chửi tên nhạc sĩ tác giả những bài hát Không Tên là Vũ Thành An về cái tội làm antenne trong tù (được báo Sài Gòn Nhỏ của bà Hoàng Dược Thảo ở Nam Cali và báo Dân Việt của bà Đoan Trang bên Dallas -Texas đăng tải), ngoài phần chuyên môn về Côn Trùng Học để giải thích về antenna, anh Bích hỏi tôi là ai đã cung cấp chi tiết về Vũ Thành An làm chuyện bậy bạ trong trại Long Thành mà anh đã từng chứng kiến đúng 100%, tôi cho anh hay là dân biểu Nguyễn Hữu Hiệu và Luật Sư Nguyễn Thành chớ còn ai nữa vì tôi không bị nhốt tù ở trại Long Thành.. Dân biểu Nguyễn Hữu Hiệu qua đời hồi 2008, vì bị ung thư bao tử, thọ 70 tuổi. Còn Luật Sư Nguyễn Thành bị cưa một bàn tay vì khi vượt biên bị trúng đạn của công an hồi 1985, sau 1990 tôi và Luật Sư Nguyễn Thành cùng đến cư ngụ tại San Jose sau khi cả 2 chúng tôi cùng đến trại tỵ nạn Thái Lan cùng thời điểm 1988. Hiện nay, Luật Sư Nguyễn Thành về ở với con trai bên Texas.

Khoảng 2017-2018, Vũ Thành An có viết bài trên net dọa kiện Tiến Sĩ Nguyễn Kim Quí (bút hiệu Người Lính Già Oregon) và Trần Trung Chính : kiện với Thánh Phero – Giáo Hoàng đầu tiên của Giáo Hội Thiên Chúa Giáo và được coi là vị Thánh gác cửa Thiên Đường. Anh Bích hỏi tôi có sợ bị kiện không ? Tôi nói không sợ vì 3 lẽ :

1/ Cái thằng VTA nó tưởng Thánh Phero giống như "quản giáo" trong tù VC nên làm đơn tố các Tiến Sĩ Nguyễn Kim Quí và Trần Trung Chính trước.

2/ Cái hạng như nó làm sao biết được nó sẽ được lên Thiên Đàng mà kiện với Thánh Phero ?

3/Từ Thức được lên cõi tiên mà xin trở về trần thế vì cõi tiên (tương tự như Thiên Đàng bên Thiên Chúa Giáo) không có gì vui, trong đơn xin về trần thế Từ Thức nói rõ "về trần thế để được yêu, được ghét, được buồn, được rung động...nghĩa là Từ Thức chỉ muốn làm NGƯỜI chứ không muốn làm TIÊN, vì ở "cõi tiên" thì phải diệt dục, nghĩa là không được rung động gì hết.

Từ chuyện của Từ Thức, tôi nói tôi sẽ "apply" trở lại trần thế càng sớm càng tốt chứ tôi không muốn lên NIẾT BÀN, (hay THIÊN ĐÀNG) gì hết. Chết là hết sống ở kiếp này, ghé cõi chết như là như vacation một thời gian ngắn rồi trở về cõi trần là NHÀ của con người.

Mãi tới hè năm 2008, tôi và anh Bích mới tiếp xúc thật sự vì năm đó thành phần tham dự đại hội Nông Nghiệp tại San José đa số là cựu sinh viên khóa 10 (khóa 10 tổ chức mừng sinh nhật cho các bạn sinh năm 1948 , vừa đúng 60 tuổi). Anh Bích nhận xét trong các khóa đã ra trường chỉ có khóa 10 là có người còn viết sách báo với những đề tài không phải nông nghiệp, đó là anh bạn Trần Văn Giang và Trần Trung Chính. Tôi hỏi anh biết tại sao không ? Anh nói không biết. Tôi giải thích vì bạn Trần Văn Giang và tôi họ Trần , nghĩa là không mặc áo, nên dám viết mọi đề tài mà không sợ ai nắm bắt gì hết. Với lại, các sách vở và bài tham luận đã có các "đại lão hòa thượng" và "hòa thượng" viết cả rồi, mình vào hàng đại đức (chưa đủ tầm vóc lên hàng Thượng Tọa) thì không nên viết những đề tài dính dáng đến chuyên môn !

Anh Bích thì không viết những gì tôi và Trần Văn Giang viết, nhưng anh có tài làm thơ, có lẽ anh làm thơ đăng báo từ hồi anh là sinh viên Trường Cao Đẳng Nông Lâm Súc Sài Gòn. Năm 2018, anh có tặng tôi vài quyển thơ mà anh đã in, đặc biệt anh thực hiện một CD do ca sĩ và ngâm sĩ Hồng Vân ngâm

thơ của anh (ca sĩ Hồng Vân là một nhà giáo, hồi 1970 làm việc trong Trung Tâm Học Liệu của Bộ Giáo Dục ở đường Trần Bình Trọng và là một ca sĩ trong ban tam ca ĐÔNG PHƯƠNG hát tại các phòng trà, đài phát thanh Sài Gòn và đài truyền hình số 9.)

Tôi đùa với anh Bích : "những người ngâm thơ hay như Hồng Vân, Hoàng Oanh, Đinh Hùng, Quách Đàm…người đời gọi là "người ngâm thơ", thế còn người ngâm thơ dở ẹc người ta gọi bằng danh xưng gì , anh biết không ?". Anh Bích nói anh không biết, tôi nói : " những người ngâm thơ dở ẹc, tôi gọi là người dầm thơ. " Anh hỏi sao vậy ? Tôi nói : "vì ngâm và dầm cũng tương tợ như nhau". Anh cười.

Trong giới thi sĩ, ai cũng biết thi sĩ Đinh Hùng làm thơ trác tuyệt, tập thơ ĐƯỜNG VÀO TÌNH SỬ, MỘNG DƯỚI HOA… được rất nhiều nhạc sĩ phổ nhạc. Trong đó có một bài (tôi không nhớ tựa) ông tưởng tượng khi ông chết , có rất nhiều cô gái đẹp mến mộ thơ của ông đến tiễn đưa ông về nơi chin suối. Ai đọc bài thơ này cũng đều cảm động, riêng nhà văn Hoàng Hải Thủy lại nhận định khác : "tại Đinh Hùng chết trẻ quá 1967 – 1920, nên khi chết mới có nhiều đào trẻ đẹp đến khóc lóc, chứ nếu ông chết lúc gần trăm tuổi thì các đào của ông đi đưa đám của ông ai nấy đều có con cháu kè 2 bên, kẻ nào khá hơn một chút thì ngồi xe lăn hay chống gậy 4 ngoe, da mặt nhăn nheo, mắt lòa…thì làm sao ông có thể làm thơ hay được ! Anh Bích hoàn toàn đồng tình với nhận xét của nhà văn Hoàng Hải Thủy.

Năm 2017, anh Bích mời tôi đến nhà hàng Sài Gòn Kitchen để anh tiếp đãi 2 anh bạn Khóa 6 là Hà Ngọc Giao từ San Diego và anh Vũ Đức Phong từ tiểu bang Mississipi sang thăm. Riêng anh Hà Ngọc Giao, thì tôi biết khá rõ, sau 1968, anh Hà Ngọc Giao phục vụ tại Nha Quân Khuyển – nên anh trở về trường Cao Đẳng để luyện thi đai đen Judo (trường Cao Đẳng Nông Lâm Súc có 01 phòng tập Judo do võ sư Hoàng Xuân Dần phụ trách,võ sư Hoàng Xuân Dần có quốc tịch Pháp nên không bị động viên, ông là trưởng tràng của võ sư Watanabe – đệ ngũ đẳng Judo. Võ đường Watanabe đóng cửa sau khi võ sư Watanabe chuyển sang Bangkok từ 1967). Võ sư Hoàng Xuân Dần

yêu cầu tôi vào học Judo để làm uke cho các võ sinh của ông thi lên đai nâu và đai đen, vì người Việt Nam cao 1.70 mét và nặng 87 kg rất hiếm và nhất là trong giới sinh viên học sinh lại càng hiếm hơn.

Sau 3 tháng học té và học 5 – 7 đòn vật, tôi được Võ sư Hoàng Xuân Dần luyện cách phản đòn, lúc đó chỉ có anh Trần Lam Huyến (cũng khóa 6) là vật tôi ngã, còn anh Hà Ngọc Giao và các bạn đai nâu thì vật tôi không được. Anh Hà Ngọc Giao complaint với thầy Dần, thầy Dần biểu diễn nhiều lần, lần nào cũng vật tôi ngã. Thầy nói : "đối với một người cao to và nặng như anh Chính, muốn vật anh ấy té thì phải sử dụng "liên hoàn đòn" nghĩa là ra đòn liên tiếp làm cho anh ấy không theo kịp, thì lúc vật ngã là lúc anh ấy không kịp sử dụng phản đòn". Sau đó, anh Hà Ngọc Giao xuất ngoại để học lên Bác Sĩ Thú Y, rồi 30 tháng 4 anh ở lại ngoại quốc rồi chuyển sang Germany, anh cũng mới chuyển về San Diego chừng 5-7 năm nay. 40 năm sau gặp lai nhau, anh Giao tâm sự, bây giờ mình già yếu không còn đủ sức lâm trận như hồi còn trên tapis, giả sử có đứa nào muốn gây sự với mình, thì chắc là phải đầu hàng thôi. Tôi nói : "mình không đủ sức vật đối thủ, nhưng thừa sức né tránh và làm nó té ngã rồi mới bỏ chạy chớ anh" Anh Giao nói : "Ờ mà mình không nghĩ ra chuyện đó, có lẽ là mình chỉ học võ trong trường chứ chưa chiến đấu thật sự".

Anh Hà Ngọc Giao cho hay, anh Trần Lam Huyến được du học Nhật Bản, nhưng thay vì học Master anh bỏ đi học võ Judo ở võ đường KODOKAN (được coi như Tổng Đàn của môn phái JUDO) và anh Huyến đạt được đệ ngũ đẳng huyền đai JUDO sau này.

Anh Đặng Đức Bích ra đi đột ngột vào ngày 27 tháng 4 năm 2020, tới 12:30 PM không thấy anh bước ra ngoài, chị Kiều vào phòng đánh thức anh dậy thì thấy anh đã chết, có lẽ bị heart attacked vì ½ người còn trên giường, 2 chân đã thõng xuống sàn, theo viên chức Coroner, anh đã ra đi trước đó 2 giờ đồng hồ. Dường như trước đó vài tháng anh đã bị stroke nhẹ, chứng cớ là anh đi đứng rất chậm và khi anh ngâm thơ thì âm sắc của anh đã kém phần hùng mạnh.

Tôi chọn 2 cặp chữ TƯỞNG NHỚ và TƯỞNG NIỆM cho bài viết này vì anh hội trưởng Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali yêu cầu, để anh hội trưởng hoàn thành đặc san nhân kỳ giỗ 49 ngày cho anh Bích.Theo từ điển, Tưởng Nhớ = nhớ đến, nghĩ đến người đã chết với tình cảm thiết tha. Trong khi Tưởng Niệm = tưởng nhớ đến người đã chết với lòng tôn kính và biết ơn. Chúng tôi là những đồng môn của anh Bích trong trường Cao Đẳng Nông Lâm Súc Sài Gòn, đọc bài viết này các đồng môn của anh Bích sẽ TƯỞNG NHỚ đến anh, một người bạn hiền hậu và dễ thương. Gia đình thân thuộc của anh Bích sẽ TƯỞNG NIỆM đến anh Bích như một gia trưởng hết lòng với gia đình và con cháu của anh sẽ biết ơn công lao nuôi dưỡng các con nên người.

San José ngày 20 tháng 4 năm 2020.

Trần Trung Chính

Đặng Đức Bích,Một Cánh Vạt Bay

Phan Thanh Hùng

Cuộc chia ly nào cũng buồn, người đi không biết có buồn không, nhưng người ở lại thường có tâm trạng bâng khuâng, ray rức vì đã thấy, đã chứng kiến cảnh người đi, rồi liên tưởng mình sẽ ra sao khi đến lượt mình!.

Tôi và Bích sinh và lớn lên nơi xứ quê nghèo nơi đã chịu quá nhiều những tàn phá của chiến tranh. Chúng tôi như những loài hoa dại đã cố sinh tồn bằng sự cố gắng, bằng ý chí cầu sinh và cầu tiến để đạt được một thành công có giới hạn trong cuộc sống, có một chức vị khiêm nhường trong chính thể của nền đệ nhị Cọng hoà. Chúng tôi chưa hề gặp nhau, chẳng hề biết nhau dù cùng học cùng trường cùng thở chung một bầu không khí của thành phố Qui Nhơn nhưng chúng tôi có chung một niềm khao khát muốn đem một đời sống thanh bình, tự do , dân chủ và không Cộng sản cho dân tộc Việt Nam.

Nhưng mộng ước không thành, chúng tôi trở thành những người lưu lạc trên đất tạm dung. Nơi đây chúng tôi gặp nhau và cùng làm chung tại hãng điện tử 3Com. Vì cùng chung một thế hệ, một Hoài bảo nên trở nên thân nhau. Thêm nữa có nhà cùng vùng Evergreen nên chúng tôi có dịp gặp nhau hoài. Bích tánh tình hoà nhả, lịch sự và có biệt tài làm thơ. Thơ của Bích thường là thơ trữ tình, ca ngợi tình yêu trai gái và hình như bài thơ " tóc em đuôi gà" là bài anh ta ưa thích vì nó nói lên tình anh với chị nhà.

Đầu năm 80 và về sau, sau một thời gian ổn định cuộc

sống, thêm nữa những đợt đi dân mới theo diện HO, người Việt tỵ nạn muốn họp quần cùng nhau theo đơn vị địa phương nhằm duy trì nền văn hoá, tập quán và học thuật từng địa phương hầu để thế hệ con cháu không quên đi nguồn gốc và xa hơn nữa muốn chặn bớt làn sóng tuyên truyền của chính quyền CS Hà Nội. Từ đó các hội Đồng Hương được thành lập. Bạn Bích là một trong những người tiên phong của Hội Tây Sơn . Đến khi bạn mất , bạn vẫn là người nhiệt thành trong các sinh hoạt của hội nhà. Bài viết của bạn trong lãnh vực biên khảo cũng như thi văn vẫn là những bài rất công phu và xuất sắc.

Trong vài năm lại đây, trên nét mặt bạn có đượm nét buồn và nhiều suy tư, tôi có lân la khuyên nhủ bạn nhưng bạn rất kín đáo chẳng hề thổ lộ chuyện lòng.

Vào giữa tháng tư có tin bạn mất, bất ngờ, không một lời trăn trối. Ai rồi cũng phải ra đi, có sinh là phải có tử. Mừng cho bạn không phải chịu một ngày ốm đau, hành hạ xác thân. Nhưng vẫn thấy làm sao ấy, vẫn thấy hụt hẫng, ngỡ ngàng như một bài thơ chưa viết xong, một bản nhạc chưa đến hồi chót, một kết thúc thật gượng gạo. Một cái té từ trên giường xuống sàn nhà là bạn đi, chẳng ai hay, thế thì người bạn đời của bạn đâu rồi, các đứa con của bạn đâu rồi?.

Hôm nay tôi xem YouTube buổi tiễn đưa bạn đến chỗ yên nghỉ cuối cùng thì tôi đã hiểu. Đám ma buồn quá. Các bạn già của bạn vì sự đe dọa của con cúm Tàu quái ác đã không thể đến tiễn bạn một khoản đường, gia đình bạn hình như cũng chẳng thấy tỏ lòng thương tiếc, không khăn tang, không nhan khói, quá thật đơn giản không ngờ. Thương bạn và thương cho cả chúng ta, gia đình bạn đã làm một cuộc cách mạng trong phong tục tang lễ của truyền thống dân ta, không biết các gia đình khác có học theo phong thái này không nhỉ?.

Thôi, xin bạn hãy an lòng nhắm mắt học theo sách nhà Phật " không là không "(đến tay không về cũng tay không)

Chào bạn hiền của tôi,

Trách Bạn

Gia đình vui vẻ bỗng ra đi,
Để lại thảm sầu cảnh biệt ly.
Phải hận trần gian nhiều khổ nạn,
Hay buồn nhân thế quá ai bi?
Vợ con ngoảnh mặt vì sao nhỉ!
Bằng hữu quay lưng bởi cớ gì?
Cuộc sống an nhàn đầy đủ cả,
Trò đời đen trắng bận lòng chi!

Ngô Đình Phùng

TƯỞNG NIỆM NHÀ THƠ TRIỀU PHONG ĐẶNG ĐỨC BÍCH

Nguyễn Quý Đại Munich

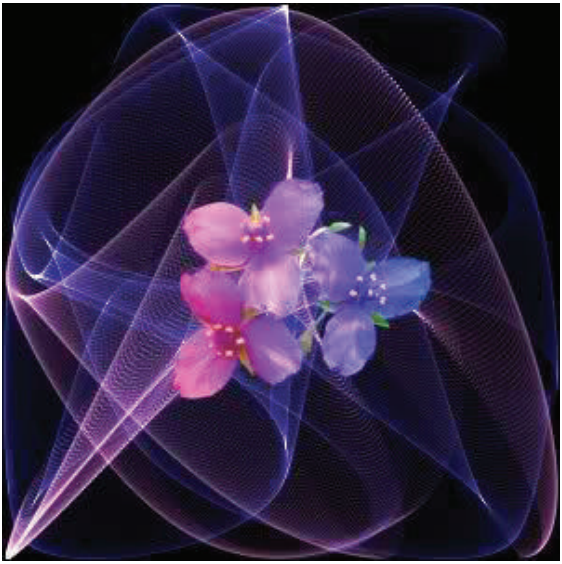

Hơn 40 năm chúng ta sống hải ngoại chưa bao giờ nghe hai chữ giới nghiêm (tiếng Đức gọi là Ausgangssperre). Vì đại dịch cúm viêm phổi cấp tính do Wuhanvirus/Covid 19 là con vi trùng vô hình lây lan khắp nơi trên thế giới, làm đời sống xã hội đảo lộn, gây thiệt hại về Kinh tế, Xã hội, Chính trị cũng như Văn hóa, Tập quán bị thay đổi…

Để tránh lây bệnh nhiều quốc gia ra lệnh giới nghiêm, yêu cầu người dân giới hạn ra ngoài nếu không có việc cần thiết. Cuộc sống công cộng gần như hoàn toàn đóng cửa, thành phố vắng bóng người, tạo khủng hoảng toàn cầu đã đẩy hàng tỷ người trên thế giới vào chung một hoàn cảnh, phải hứng chịu nhiều khó khăn cũng như những nỗi đau mất mát và xa cách người thân đời sống trở nên giới hạn, khép kín, kém thịnh vượng và thiếu tự do… Theo lệnh giới nghiêm hay là giãn cách xã hội, ông bà, cha mẹ đều

phải sống xa các con không được tiếp xúc, mùa lễ Phục sinh con cháu mang qùa tặng tới để trước cửa nhà! Người bị bệnh ở bệnh viện để tránh lây lan bệnh (dù không bị bệnh dịch cúm), nhưng thân nhân không được thăm viếng, cho đến giờ phút lâm chung cũng vắng bóng người thân, ra đi trong cô đơn! Trong đó có người thân của chúng ta anh Đặng Đức Bích cũng như cựu thiếu tướng Lê Minh Đảo đã ra đi.

Cuối tháng ba tôi còn liên lạc với anh qua mail thăm hỏi, nhắc nhau giữ gìn sức khoẻ trong nạn dịch Wuhanvirus nguy hiểm đang lây lan khắp nơi, anh thường gởi cho thân hữu những đoạn Video hấp dẫn, ngày 23/4 anh gởi cho thân hữu đọan phim.“ Kim Jong Un và Nguyễn Phú Trọng hẹn nhau ngủm củ tỏi cùng lúc“. Cuộc đời vô thường, sinh lão bệnh tử theo luật tạo hóa, không ai tránh khỏi, nhưng nhận tin anh qua đời do anh Đường Anh Đồng thông báo trên FB, làm tôi bàn hoàng anh đã ra đi thật rồi ! Chúng ta mất một bạn văn thật buồn, thương tiếc anh ra đi trong thời gian bạn bè bị giới hạn không thể tham dự đọc kinh, đưa tiễn anh đến nơi an nghĩ cuối cùng.

Tôi nhận mail của anh Đồng thông báo Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali sẽ tổ chức Lễ cầu nguyện 49 ngày cho hương linh anh Triều Phong Đặng Đức Bích sớm được vãng sanh miền cực lạc Vĩnh Hằng. Tôi ở xa không

thể đến thắp cho anh một nén nhang và phân ưu cùng tang gia. Hồi tưởng ngày chúng tôi gặp nhau lần đầu ở San Jose thật vui,tại gia đình anh chị Hồng quen thân với chúng tôi ở Munich trước khi gia đinh anh nhận nước Mỹ làm quê hương. Anh chị Hồng nghỉ làm việc cùng đi chơi thăm viếng nhiều cảnh đẹp. Rất tiếc tôi tới trể không tham dự được tiệc đầu năm của Hội CSQG bắc Cali, nhưng gặp anh Phan Quang Nghiệp cựu Sĩ quan CSQG, là một trong những người SQCS ở tù khá lâu (1975-1993), được trả tự do sang Mỹ theo diện HO. Dù lâu năm trong trại tù nhưng sức khoẻ anh tốt, vui vẽ yêu đời kể chuyện tiếu lâm và tặng tôi Đặc san Phượng Hoàng. Tôi tới thăm toà soạn Nhật báo Việt Nam, chủ nhiệm Quỳnh Thi khả ái vui vẻ, cũng tặng tôi tập Đặc San Xuân, trong đó có kèm theo check tiền nhuận bút những bài đăng trong năm qua. Đây cũng là nhà báo „hào hoa„ chia xẻ với người cầm bút. Quỳnh Thi mời gia đình tôi đi ăn trưa, nhưng chúng tôi đã có hẹn với nhóm Nông Nghiệp, đến nhà anh Lê Vinh Quy đã có anh Tôn Long Bình, Đặng Đức Bích, nhạc sĩ Lê Mộng Bảo (đã qua đời), Vũ Đình Thắng, và anh Lê Tuấn Ngô là nhà thơ Mạc Phương Đình. Các anh thuộc thế hệ đàn anh, buổi chiều ngồi bên nhau tâm sự uống vài ly rượu vang đỏ để tình thân thêm gắn bó, anh Đặng Đức Bich tặng tôi CD Quê Hương ngàn dặm thơ anh phổ nhạc, và tập thơ Hoa Vông Vang, Đặc San Bình Định, anh Mạc Phương Đình tặng tuyển tập thi đàn Hương Thời Gian nhiều tác giả, Ru Người Ru Đời của anh, tập thơ dày 209 trang in trên giầy đẹp trình bày trang nhã, đọc lời mở đầu chúng ta cảm thấy ngọt ngào tha thiết tình yêu quê hương và nỗi nhớ. Cảm ơn các tác giả đã ký tặng những tác phẩm văn học giá trị. Tôi và anh Hồng tới thăm gia đình anh Bích một buổi chiều, nhà anh Bích nằm ở địa thế đẹp, bên trong còn đẹp hơn với những bình hoa tươi qua bàn tay khéo léo cắt tỉa nghệ thuật của chị Ngọc Kiều vô cùng hấp dẫn, rất tiếc hôm đó chị N. Kiều đi làm, anh Bích sau một thời gian dài làm việc ở 3.Com đã về hưu. Anh chị có ba cô con gái đã thành danh, con gái lớn hành nghề Y Khoa, nếu tôi nghe không nhầm thì cháu ở Colorado? thỉnh thoảng anh chị bay sang thăm con cháu. Gia đình anh chị đã từng đi tour du lịch Âu Châu, uống cafe bên dòng sông Seine Paris, nhìn vương cung

Thánh Đường Notre Dame... Nhưng năm nay anh bỏ anh em thân hữu ra đi vĩnh viễn! Không còn giữ lời hứa với tôi là anh chị sẽ đến Munich một lần uống bier Đức xem lễ Hội Bier Tháng Mười (Octoberfest) có tôi làm tài xế và hướng dẫn viên.

Chúng tôi cùng một thân phận, từng bị vào trại tập trung cải tạo... dù trải qua những năm tháng của kiếp tù đày gian khổ. Rồi vượt biển đến được bến bờ tự do, bỏ lại hận thù phiá sau, cùng hướng tới tương lai hy vọng tươi sáng cho con cháu. Mỗi người chọn ngành nghề mới, lập nghiệp từ đôi bàn tay trắng. Từ đó hội nhập vào đời sống trên quê hương thứ II, dù đời sống bận rộn nhưng luôn giành thời gian để sáng tác thơ nhạc, viết văn để bảo tồn văn hóa ở hải ngoại. Sau biến cố 30/4/1975 Văn hóa Việt Nam đã bị chế độ CS làm băng hoại, văn chương, âm nhạc trong nước bị ảnh hưởng Tàu. Họ dùng từ tối nghiã lai căng, điển hình một số từ như: trình độ học vấn, hay xây cầu đường họ đều dùng là "chất lượng"; khởi đầu thì viết „kích hoạt"; giải pháp viết là „kịch bản" bệnh mãn tính gọi là „bệnh nền" giải quyết một công việc đều dùng là „xử lý", Tivi bị hư vì lý do kỹ thuật, cũng như tai nạn gãy chân cũng đều gọi là „sự cố"...

Chúng ta được thừa hưởng nền giáo dục nhân bản, trong sáng, tôn trọng sự thật của miền Nam, đó là tinh túy của dân tộc. Thế hệ chúng ta phải gìn giữ trân trọng và tự hào, bảo tồn mãi mãi đừng để đánh mất nó. Nhưng ngày nay cũng có một thoáng buồn ở hải ngoại có một số nhỏ cơ quan truyền thông, là những người của miền Nam lải nhải những từ mới sau 1975 một cách tệ hại vô ý thức. Bản tin hay tin tức gọi là „thông tin; "bảo đảm" đảm bảo"; đá banh" bóng đá"; gia đình „hộ gia đình"...Bàn luận về đề tài văn học đủ làm cho chúng ta không khỏi ngỡ ngàng, băn khoăn và tự hỏi „ tương lại nó sẽ đi về đâu? Về thể chế chính trị độc tài CS giống như chuyện dài 1001 đêm kể không bao giờ hết.

Hơn một thập niên qua, cuối năm anh Đặng Đức Bích đều nhắc tôi gởi bài cho Đặc San Bình Định Bắc California, Bên Mỹ rất nhiều Hội Đồng Hương đều phát hành Đặc San xuân để gợi nhớ tình yêu quê hương, những kỷ niệm của một thời vang bóng... Người Việt tỵ nạn CS rời bỏ quê hương, nhưng mang theo lâu đài văn hoá dân tộc. Thế hệ chúng ta muốn duy trì bản sắc văn hóa từng vùng miền...Đặc san Bình Định Bắc Cali rất nhiều thân hữu là nhà văn, thi sĩ cộng tác với các đề tài phong phú và giá trị.

Tôi sinh ở đất Ngũ Phụng nhưng luôn ngưỡng mộ xứ nẫu Bình Định, là đất Địa Linh Nhân Kiệt với truyền thống lịch sử - văn hóa, văn võ song toàn (võ Bình Định nổi tiếng, như câu ca dao Ai về Bình Định mà coi. Con gái Bình Định cầm roi đi quyền...) Các sĩ phu của Bình Định nổi danh như ông Đào Tấn (1845- † 1907) lúc làm quan thì thanh liêm, công bình được người đòi kính trọng, ông giỏi văn chương, soạn tuồng và sáng lập bộ môn hát bội thuộc dòng dõi Đào Duy Từ (1572-1634) lập gia đình ở Bồng Sơn làm quê hương thứ hai. Được chúa Sãi Nguyễn Phúc Nguyên 阮福源 (trị vì từ 1613-1635) trọng dụng, năm 1630 ông có công cho đắp lũy Trường Dục Quảng Bình, đến năm 1631 đắp thêm lũy ở cửa sông Nhật Lệ tục gọi là luỹ Thầy. Chúng ta bùi ngùi đọc lại lịch sử thời Tây Sơn Nguyễn Huệ, Bùi Thị Xuân(?-† 1802) nữ kiệt triều Tây Sơn vợ danh tướng Trần Quang Diệu ?- †1802) đã ra đi về bên kia thế giới không trọn vẹn hình hài!

Danh nhân Bình Định rất nhiều, tôi xin phép trích dẫn câu chuyện sử, của Tăng Bạt Hổ (1858 - †1906) là một bậc hào kiệt, ông cũng bỏ nước ra đi như chúng ta. Ông yêu nước nhiệt thành đã thổi vào Duy Tân Hội một luồng gió mới. Chính ông là người góp phần quan trọng trong việc mở ra cho phong trào Đông Du một phương hướng hoạt động trọng yếu của tổ chức Duy Tân Hội. Trong chiến tranh Nga-Nhật (1904 - 1905), ông giúp Nhật đánh giặc, nổi tiếng là quả cảm, có công trong những trận chiến Đài Liên và Lữ Thuận, và được thưởng huy chương quân công. Ngày khải hoàn, ông được dự bữa đại yến do Thiên hoàng Minh Trị đãi các tướng sĩ. Đỡ chén rượu của Thiên hoàng ngự rót thưởng, ông uống một hơi cạn rồi khóc lớn ở giữa triều đình. Thiên hoàng hỏi, ông giãi bày hết nỗi lòng:

”Tôi vốn không phải là người Nhật mà là một người vong mạng Việt Nam. Sau khi thất bại trong việc chống Pháp, tôi trốn sang Thái Lan (Xiêm), qua Trung Hoa rồi tới đây, may được Bệ hạ tin dùng. Nay thấy quý quốc thắng Nga, làm vẻ vang cho giống da vàng, tôi nghĩ đến tình cảnh nước tôi mà không cầm được giọt lệ”.”Bao giờ dân nước tôi mới được một bữa yến như bữa này của quý quốc!” Hết thảy các người dự yến đều chăm chú nhìn vẻ mặt cương nghị, nghe lời khẳng khái của ông. Thiên hoàng Minh Trị khen ông là chân ái quốc an ủi ông mấy lời và từ đó các nhà cầm quyền Nhật rất có cảm tình với ông. các nghị sĩ Nhật như Khuyển Dưỡng Nghị (Inukai Tsuyoshi), Đại Ôi Trọng Tín (Ōkuma Shigenobu khuyên ông phải lo phát triển phong trào Duy tân trong nước để nâng cao dân khí...

Bình Định có những nhà văn, nhà thơ nổi tiếng đóng góp cho lâu đài

văn hóa miền Nam. Nguyễn Mộng Giác (1940- † 2012), Võ Phiến (1925- † 2015), Quách Tấn (1910- † 1992), Hàn Mạc Tử, sống và chết ở Qui Nhơn (1912- †1940), Chế Lan Viên (1920- † 1989)...Anh Đặng Đức Bích có những bạn thơ mới để xướng họa bên kia thế giới, thơ anh nhẹ nhàng như những áng mây bay, là những sợi tơ vàng óng ánh lả lướt, như cánh én chiều xuân êm đềm trên ruộng lúa xanh của quê hương Bình Định. Anh cũng viết biên khảo bài tưởng niệm vua Quang Trung đầy đủ, súc tích sử liệu. Tôi đã đăng lên Website: hoamunich.

Trong những dịp Tết anh Bích luôn gởi cho tôi Đặc San, tôi lưu giữ làm tài liệu tham khảo. đầu năm 2020 anh gởi CD thơ nhạc nhưng rất tiếc tôi không mở được vì CD bị lỗi kỹ thuật (error), tôi cảm ơn và xin lỗi không thể bình thơ như những lần trước. Năm qua anh Bích gởi cho tôi theo dạng Print 3D pdf rất tiện, không phải tốn thì giờ tiền cước phí đến Post gởi Đặc San như những năm trước.

Chúng ta mất đi người anh, người bạn sinh hoạt trên diễn đàn thơ văn lãng mạn! anh Đặng Đức Bích ra đi nhưng những tập thơ, nhạc của anh vẫn còn mãi mãi với thời gian, những sinh hoạt đóng góp của anh với Hội Tây Sơn Bình Định Bắc California vẫn còn đó những nét son khó lãng quên, như người xưa đã nói *"Nhân sinh tự cổ thùy vô tử. Lưu thủ đan tâm chiếu hãn thanh".*

Chúng tôi thành kính chia buồn cùng chị Ngọc Kiều cùng toàn thể tang quyến. Kính chúc quý Hội viên HTSBĐBC luôn dồi dào sức khoẻ, may mắn, hạnh phúc, bình an vượt qua đại dịch Wuhanvirus, vui với con cháu. Chúng ta cùng hãnh diện thế hệ thứ II đã và đang tiếp tục thành công trên mọi lĩnh vực: Khoa học, Kinh tế, Chính trị, Y khoa, Ân nhạc, Nghệ thuật... và có nhiều cấp Tướng trong quân đội Hoa Kỳ.

Nguyễn Quý Đại Munich

đính chính bài „***Chuột trong khoa học và đời sống***" năm Kỷ Tý xin sửa lại Canh Tý 2020.

thành thật cảm ơn. https://bit.ly/3cmQNMa

Anh Đồng và Kim Cúc mến.

Theo lời yêu cầu của một nhóm bạn nhỏ của Kiều và anh Bích ,Tấn xin gởi đến Kiều và gđ những lời phân ủu chân tình nhất tự cỏi lòng của những người bạn,và kèm đây là những lời thơ chân thành của các bạn xin chia xẽ cùng gia đình nổi mất mát đớn đau này.(Tấn phải gởi qua email của anh Đồng vì không biết Kiều có mở email cũ của anh Bích được không?)xin anh Đồng chuyển lại giúp nhé.

Thành kính phân ưu cùng tang quyến!!

Thưa quý anh chị,

Vì đại nạn vũ hán không thể tiễn đưa anh Đặng Đức Bích đến nơi an nghỉ cuối cùng, chúng tôi đành gửi đến tang quyến tấm lòng thành của một nhóm bạn của anh chị Bích.

Nếu có thể được, Xin nhờ anh LeHuy, anh Định, anh Dũng làm ơn chuyển dùm vào facebook, website, mails list,etc..xin quý anh tuỳ nghi. Xin nhờ Tấn gửi cho Cúc (em anh Bích) cho kịp ngày tang lễ. Xin cảm ơn tất cả quý anh chị và xin chúc bình an.

Nghĩa,Sq.K6
LTQN, TSBD.

BỎ CUỘC CHƠI

Bỗng chốc chồng cô bạn thân chạy trốn!!

Thế gian này,chán ngán lắm sao anh!!!

Vừa nghe tin anh vội vã lìa trần!!

Nghe tê tái cỏi lòng đây anh ạ.!!

Anh lẳng lặng ra đi không từ giả

Bỏ con thơ vợ đẹp sống cô đơn!

Cuộc tình kia dầu có chút đau buồn...

Vẫn còn đó ngọn nguồn anh trân quý...

Xin chia xẻ nổi đau cùng hiền tỷ...

Trên nhân gian tan hợp lẽ tự nhiên.

Dù anh đi để lại nổi ưu phiền!...

Rồi cũng đến một ngày mai sum họp..

Lê Vương Tấn

Xin chia buồn cùng Kiều và các cháu.

KHÓC ANH : ĐẶNG ĐỨC BÍCH,

Nửa đêm Sơn báo tin về,

Lòng tôi đau xót ,tái tê thương người

Bích ơi ! Anh bỏ cuộc rồi,

Anh ra đi trước , bỏ rơi vợ hiền,

Tháng năm còn lại triền miên,

Cô đơn vời vợi , anh yên sao đành !

Bỏ chúng tôi, đám bạn anh !

Một thời kỷ niệm chúng mình với nhau,

Mới vừa tháng trước đây thôi,

Thơ vui anh tặng với bao thân tình,

Hoa ,Sơn , Sen ,Tấn ,Nghĩa ,Lành...

Mỗi đứa một vẻ cho anh chọc cười!

Xa xôi anh thích gọi mời,

Tấm lòng hiền thảo người người mến thương....

Bây giờ đôi ngã âm dương,

Xin hoà nước mắt khóc thương với KIỀU !

Đàm Hoa- Lê Thị Hồng Sen

Em Boston, 28/4/20)

VĨNH BIỆT ANH : ĐẶNG ĐỨC BÍCH .

Thắp nén hương lòng tiễn hương linh anh Đặng Đức Bích về cõi xa...và gửi bạn Ngọc Kiều, thương mến !

Nguyễn Bích Sơn

Một vì sao rụng,
đêm nay
Nỗi đau giằng xé rạc rài tâm can !
Anh đi,
giữa mùa Đại dịch bất an
Quê người, đất khách nhớ làng xóm xưa

Tôi buồn,
tôi ngắm bóng trưa
Câu kinh Địa tạng cũng vừa tàn nhang
Tiễn anh,
về chốn Thiên đàng
Buông hờn oán cũ lòng nhàn nhã vui !
Thương Kiều,
tôi những bồi hồi
Cùng là,

sương phụ nụ cười héo môi
Đức rạng ngời,
xanh màu ngọc Bích một thời dọc ngang
Anh đi,
bè bạn ngỡ ngàng
Mong manh hơi thở nhẹ nhàng khói mây

Nhớ anh,(Nguyễn Hữu Nghề)
tôi nhớ những ngày
Những ngày,
đau khổ đọa đày khổ đau
Mười năm vàng vọt xanh xao
Kiều ơi ! Mình đã tiệp màu khăn tang

Đêm nay,
lệ nhỏ hàng hàng
Viết dòng thơ gửi muôn vàn nhớ thương
Anh đi,
rớt lại nỗi buồn
Trần ai, ai gánh đoạn trường trần ai ?

Khóc anh,
tôi khóc đêm này
Khóc anh,
chuông vĩnh biệt ngày anh đi !

Houston, Đêm 28.4.2020

Nguyễn Bích Sơn

Xin gửi đến anh một lời chào
Gửi về Kiều-Bích bạn tâm giao
Chân thành chia xẻ niềm đau sót
Xin Trời phù hộ Kiều bình an.

Nghĩa

TIỄN ANH

Thưa Anh Bích,
Biết nói gì khi anh đã khuất,
Chân trời xa biền biệt cao bay,
Đường trần đi chưa trọn kiếp này,
Sao anh vội lìa xa nhân thế,
Tiếc anh nhiều ,biết bao hệ lụy,
Để vợ hiền thương nhớ trăm năm,
Ngọc Kiều sẽ còn mãi vấn vương,
Trăm nhớ ngàn thương nỗi đoạn trường,
Bạn bè anh thập phương luyến tiếc,

Nhưng ra đi là nghìn trùng xa cách,
Dang dở đời sao lắm nỗi oan khiên,
Kiếp phù sinh hẳn là cõi u minh ,
Tạo Hoá vội đưa anh vào viên miễn,
Vẫn còn đây tràn đầy lưu niệm,
Sử Quang Trung anh dày công biên soạn,
Là món quà anh để lại nhân gian,
Những ân tình còn đậm nét hiên ngang,
Nào thơ phú, nào lập trường dân Việt ,

Anh ra đi trong mùa hờn Quốc hận,
Quê hương mình vẫn khắc khoải trông mong,
Đồng môn anh hẹn sẽ trùng phùng,
Chưa thỏa mộng vẫn còn nhiều diễn biến ,
Chẳng lẽ nào anh đem vào viên miễn
Mong anh cầu cho nước Việt an khang
Anh đi rồi Kiều ở lại bàng hoàng,
Những ngày tháng sẽ trở thành hoang dại ,
Biết bao điều để vẫn còn muốn nói, Nói sao vừa trong ngàn nỗi cô đơn,
Đời sống này chỉ một cõi phù vân,
Sống gửi thác về kiếp nhân sinh,
Nhập cõi trần là sinh ly tử biệt,
Đã bước vào không có gì bất diệt,
Họa chăng là tình nghĩa phu thê,
Anh nhớ đừng quên hướng vọng về,
Quan phòng xoa dịu người yêu dấu,
Dâu bể cõi trần sớm qua mau ,
Mong Kiều được thân tâm an lạc,
Xin chúc anh vãng sanh siêu thoát,
Cõi niết bàn xin giữ mãi tình thân !

Trăng khuya soi bóng xuyên mành,
Người đi kẻ ở thâu canh ngậm ngùi
Kiếp sau xin chẳng làm người,
Làm con én nhỏ khắp trời tung bay.

Mnghĩa

Fountain valley 30/4/2020

Đêm nay, tôi ngồi viết những lời nầy về anh Đặng Đức Bích, vì ngày mai là ngày mai táng của anh (12 tháng 5 năm 2020). Anh đã vĩnh viễn rời khỏi cõi trần nầy. Đây là nén hương tiễn đưa người bạn về nơi an nghỉ. Sự ra đi đột ngột của anh làm cho mọi người quen biết ngỡ ngàng, vì vài ngày trước đó anh vẫn còn e-mail chuyển đến bạn bè những tin tức cập nhật về những con số ô nhiễm và tử vong trên thế giới và Hoa Kỳ về dịch Covid-19. Tôi tưởng như anh vẫn còn sống, vì những e-mail anh gởi vẫn còn nguyên vẹn trên màn ảnh computer mỗi khi mở ra.

Tôi quen biết anh Đặng Đức Bích năm 1998, trong một buổi họp Ban biên tập Đặc San Bình Định. Đó cũng là năm đầu tiên tôi được mời tham gia Ban biên tập. Ngồi bên anh vòng quanh chiếc bàn tròn trong văn phòng Real Estate của anh Tony Đinh, điều tôi nhận ra nơi anh là ít nói và rất hiền hòa. Những

cuộc họp và sinh hoạt trong Ban báo chí những năm sau đó, anh Đặng Đức Bích vẫn với đức tính hiền lành và ít nói, nhưng anh rất nhiệt tâm về tờ báo ra mắt trong dịp đầu xuân. Anh viết bài, xướng thơ và động viên các bạn thơ văn cùng họa và tham gia. Anh đã được Ban báo chí yêu cầu thay mặt để phát biểu trong những cuộc họp mặt đầu xuân của Cộng đồng.

Tình yêu quê hương xa cách như sống lại trong lòng, anh thường nhắc đến "Nón lá Gò Găng", "Bún song thần An Thái", "Lụa đậu tư Nhân Ngãi". Anh đưa những vần thơ và ca dao xứ Bình Định vào bài nói chuyện. Anh thường nhắc đến hai câu ca dao:

"Ai về Bình Định mà coi,

Con gái Bình Định cầm roi đi quyền."

Anh Bích không đề cập đến "Công, Dung, Ngôn, Hạnh" của các cô gái Bình Định, nhưng anh chỉ muốn nói lên cái "độc chiêu" là "Cầm roi đi quyền" của các cô gái miền xứ võ.

Tôi có ghé thăm nhà anh Bích vài lần. Lần vui nhất là ngày sinh nhật của anh và cũng là ngày ăn mừng gia đình người em Đặng Đức Thông vừa đến Mỹ để đoàn tụ. Nhà anh rất khang trang, nằm trên một ngọn đồi thấp. Tôi đứng bên bờ thành phía sân sau và nhìn xuống một khu của Thành phố San Jose, cảnh sinh hoạt và xe cộ xuôi ngược nhộn nhịp bên dưới, giống như một thiên đàng nhỏ nhìn xuống hạ giới. Tôi nghĩ anh đã chuẩn bị cơ ngơi khi về hưu rất lý tưởng và thoải mái trong tuổi già. Nhưng định mệnh đâu có để anh được hưởng những ngày tháng êm đềm!

Những năm gần đây sức khỏe anh xuống nhiều. Nhìn anh như người mang một nỗi buồn xót xa và thầm kín. Trong những cuôc họp Ban báo chí, anh lại càng ít nói. Trong tay anh

thường cầm Tuyển Tập Thơ "Bình Định Đường Thi", mà anh đã xuất bản năm 2009. Anh cho chúng tôi biết là anh đã đăng ký và xin được số Danh bộ (ISBN) của Thư viện Quốc gia Hoa Kỳ. Anh trân trọng tập thơ như một đứa con tinh thần; có lẽ anh không còn biết đâu để gời gắm tâm tình.

Triều Phong Đặng Đức Bích là người yêu thơ, văn. rất thích viết và làm thơ. Không một số Đặc San Bình Định nào vắng những bài thơ và viết của anh.

Đối với Ban biên tập Đặc San Bình Định, sự ra đi của anh Đặng Đức Bích như một cánh chim lìa đàn bay về cõi vô cùng. Chúng ta chỉ biết nhìn theo và thương tiếc. Anh ra đi, bỏ lại bạn bè, những người yêu thơ văn. Từ nay sẽ vắng bóng những bài thơ xướng họa do anh chủ trương trong dịp xuân. Các độc giả của Đặc San Bình Định sẽ ngỡ ngàng khi không tìm thấy những vần thơ và bài viết của anh.

Thưa anh, chúng ta có thể dự tính và xếp đặt cho tương lai, nhưng định mệnh khắc nghiệt đâu có để chúng ta sống yên ổn. Những điều nghiệt ngã trong mỗi hoàn cảnh như dòng thủy triều cuốn chúng ta đi.

Là kiếp nhân sinh, chúng ta không ai tránh khỏi cái ngày định mệnh ra đi và không bao giờ trở lại. Xin anh hãy quên tất cả, thảnh thơi ra đi và mong anh có được giấc ngủ ngàn thu nơi cõi vô cùng miên viễn.

Quách Tứ

THƯƠNG TIẾC TRIỀU PHONG-

Tin đột ngột anh vội về bên ấy
Tôi bàng hoàng và quá đỗi xót xa
Anh ra đi trong lúc dịch Corona
Lòng thổn thức, không tiễn đưa anh được
Chỗ thân thiết, xin hồn anh châm chước
Người bạn hiền, cùng quê quán với nhau
Cuộc tử sinh, kẻ trước người sau
Dẫu biết vậy, nhưng lòng nhiều ray rứt
Trên đất khách, anh là người duy nhứt
Mà tôi hằng thương mến, nể nang
Một nhà thơ phong phú trời ban
Một con người hiền lành chất phát
Anh ra đi, cả hội Tây sơn ngơ ngác
Tiếc thương thay một văn sĩ tài hoa,
Luôn vui tươi với lối sống hài hòa
Một nhà thơ, một tâm hồn cao cả
Anh Bích ơi! Sao anh ra đi vội vã?
Bỏ lại sau lưng bao thương tiếc nghẹn ngào
Bạn bè đông, nhưng không có bạn nào,
Tiễn bước anh đi về miền viên miễn
Anh Bích ơi! Đây là những lời thâm thiển
Cầu chúc "anh linh" sớm đến cõi Ta Bà!

Đỗ hữu HẠNH

Trong Bát Ngát Hương Dừa...

Phan Tấn Thiện

Bình Định là một trong những vùng đất đẹp của quê hương, đầy phong cảnh của núi rừng, ruộng đồng, sông ngòi và biển cả. Toàn tỉnh được chia ra thành 10 huyện và 1 thành phố. Phía Bắc có trường công lập Tăng Bạt Hổ chỉ mở từ lớp đệ thất đến lớp đệ tứ, coi như trường Trung học Đệ Nhất Cấp chính thức trong vùng, đáp ứng nhu cầu học sinh dang dở học vấn trong nhiều năm vì chiến tranh trong 4 huyện phía Bắc cùng các vùng phía Nam của tỉnh Quảng Ngãi.

Phía Nam có trường công lập Trung Học Kỳ Ngoại Hầu ở Qui Thành dành cho học sinh trung học của 6 huyện phía Nam và tỉnh lỵ. Các lớp sơ cấp gọi theo tiếng Việt: - Lớp năm, lớp tư, lớp ba..., tương đương với lớp một, lớp hai, lớp ba... bây giờ. Lên đến cấp Trung học tên lớp lại gọi theo danh từ Hán Việt! Theo thứ tự từ lớp nhỏ cho đến lớp lớn - Lớp đệ thất, đệ lục, đệ ngũ, đệ tứ, đệ tam, đệ nhị và đệ nhất. Coi như tương đương từ lớp sáu đến lớp mười hai ngày nay.

Từ cấp tiểu học lên đến trung học lại thêm một màn thi tuyển. Học sinh muốn vô đệ thất trường công lập Kỳ Ngoại Hầu cũng phải qua kỳ thi, danh từ lúc bây giờ gọi theo tiếng Pháp là thi cổng-cua (concours), có nghĩa là người ta chọn theo số điểm từ cao nhất đến thấp nhất, chứ không chọn theo lý lịch. Học trò nào giỏi thì đậu, không phân biệt giàu nghèo, chính kiến... Học sinh đỗ vào trường công thì học khỏi tốn tiền học phí. Ai thi rớt thì phải ra học ở các trường tư thục, mà học tư thục thì hàng tháng phải trả tiền.

Thuận còn nhớ thi tuyển chỉ nhận khoảng chừng 160 đến 200 em học

sinh vào đệ thất chia ra làm 4 lớp, 2 lớp học tiếng Anh, 2 lớp học tiếng Pháp, mỗi lớp chừng khoảng 40 - 50 học trò. Những em không may mắn thì đành phải ra học ở các trường tư thục. Trong thành phố có khoảng 8 trường tư thục loại này.

Nổi bật nhất trong các trường tư thục thời bấy giờ là trường Bồ Đề của Phật Giáo và trường Lasan của Công Giáo do các chùa và các nhà thờ trong vùng đứng ra tổ chức. Dĩ nhiên, các trường Lasan ngoài các giờ học về văn hóa phổ thông thì các em học sinh còn học thêm về môn Giáo lý, còn bên trường Bồ Đề thì học thêm về Phật học. Lúc bấy giờ, tự do tôn giáo tương đối là vậy nhưng các sư ở chùa và các cha xứ nhà dòng vẫn còn thấy thiếu, chưa vừa lòng. Các cha và các thầy cứ hở một chút là cho rằng chính quyền kỳ thị đàn áp tôn giáo, biểu tình, xuống đường rầm rộ chẳng coi chính quyền ra thể thống gì!

Sau này thì trường Bồ Đề, Lasan bị tịch thu, sung công, chùa chiền đóng cửa, sư thầy cũ bị đuổi ra khỏi chốn tu hành, nhà nguyện làm nơi chứa củi, giáo đường thánh giá bị bẻ gãy làm hai chẳng thấy một thầy, một cha nào dám đứng ra hó hé phản đối, biểu tình...

Thậm chí nhiều vị có chức sắc, giáo phẩm lớn bị giam cầm từ Bắc chí Nam suốt mười mấy năm trời chẳng thấy nhà thờ nào giựt chuông báo động cho giáo dân cùng phật tử gậy gộc xuống đường đi tiếp cứu các ngài, như người ta thường làm khi trước. Hòa thượng, thượng tọa bị giam cầm vì những lý do không đâu, có người còn bị đánh chết trong tù chẳng thấy sư nào biểu tình xuống đường, mà chỉ dám ký thỉnh nguyện thư xin đem xác về chôn. Thỉnh nguyện thư của các bậc chức sắc, cao tăng bị quăng vào thùng rác... Xác của các thầy, các cha lấp ngay tại trại giam, mặc cho mưa gió dãi dầu, chẳng ai thèm ngó ngàng gì tới mà cũng chẳng thấy ai dám lớn tiếng kêu ca.

Sau khi khôn lớn Thuận nghĩ rằng lẽ ra ông thầy chùa bị đánh chết trong tù vì dám chống lại cường quyền bạo lực xứng đáng được vinh xưng là bồ tát hơn là ông thầy bị đệ tử của mình đổ xăng châm đốt! Nhưng rồi năm tháng cũng trôi qua! Ông thầy bị đệ tử đổ xăng châm đốt thì được vinh danh là bồ tát, còn ông thầy bị cường quyền bạo lực đánh chết trong tù thì chẳng nghe ai nhắc đến tên. Có phải đây là sự mỉa mai cho hai chữ "*Hoằng D*ương đạo *pháp*." Hoằng dương cái kiểu gì khi đứng trước đám du côn, bạo tàn, ngang ngược thì rút cổ, co vòi, gặp người tử tế, nhân từ thì dẫm đạp người ta dài dài mà còn không tiếc lời chưởi mắng!

Trường Kỳ Ngoại Hầu được thiết lập nằm trên nền đất cũ của trường Collège de Qui Nhơn, trường này đã có mặt từ thời Pháp thuộc nằm ngay trung tâm thành phố. Trường Collège de Qui Nhơn là một trong những trường nổi tiếng trong lịch sử của nước Văn Lang. Sự nổi tiếng này còn ghi lại trong tác phẩm *Tuấn Chàng Trai Nước Việt* của nhà văn

Nguyễn Vỹ. Mới đầu trường chỉ có dãy nhà tôn 3 phòng và bên kia sân chơi là dãy nhà tranh cũng 3 phòng nằm đối diện, nơi đây dùng làm lớp học và văn phòng có ông Tổng Giám Thị đầu hớt ca-rê và lúc nào quần áo cũng chỉnh tề - Vét-tông, cà-ra-quách. Trong khuôn viên của trường có nhiều cây cổ thụ tuổi dễ có cả trăm năm. Niên khóa 1956 - 1957, trường cất thêm một dãy nhà trệt lợp ngói, gồm 5 phòng dành cho các lớp đệ ngũ và đệ tứ, khiến cho khuôn viên của nhà trường có hình chữ U. Hai người bạn cùng trường với Thuận là Bích và Đường cũng xuất thân từ ngôi trường có hình chữ U đó mà ra. Học sinh đa phần nhà nghèo, phần lớn từ các vùng quê lên tỉnh trọ học, nhưng phải bận đồng phục, áo sơ mi trắng quần xanh đậm. Mới vào học thì phải thêu tên trên túi áo và ngôi sao để cho biết thứ tự của lớp mà mình đang học. Lớp đệ thất thì thêu 1 sao xanh dương. Lớp đệ tứ thì 4 sao xanh dương. Đệ tam thì 1 sao đỏ. Hễ học sinh nào nơi Qui Thành mà trên áo có thêu ba ngôi sao đỏ là có quyền ngẩng mặt lên làm bậc đàn anh về học vấn trong tỉnh của mình.

Vào thời kỳ đó ở các thành phố nhỏ, một nhúm năm bảy người hay thành lập những nhóm văn thơ bỏ túi. Rồi cùng nhau sinh hoạt một cách rộn ràng, chăm chỉ không thua gì những nhóm văn chương thành danh trên văn học sử ngày xưa như nhóm Bàn Thành Tứ Hữu ở Chà Bàn, nhóm Xuân Huy vùng ngoài Nghệ -Tĩnh, hay nhóm Xuân Thu Nhã Tập ở tận Hà Thành.

Các thành phố trong Nam, như ở Tây Đô thì có thi văn Tây Đô, nhóm thơ Ninh Kiều, nhóm văn hữu Trăng Nghẹn... Vùng đất Chàm xưa trong các tỉnh phía Nam như Phan Rang - Phan Rí, thì xuất hiện nhóm Mường Mán, nhóm thơ Sông Lũy, nhóm Ý Thức.

Riêng ở Qui Thành, một thành phố biển miền Trung thì ngoài đám Đất Chàm còn có nhóm thân hữu thơ Lại Giang. Phía Nam Hải Vân Sơn, ngoài xứ Quảng Nam có thi văn đoàn Sông Hàn, nhóm thơ Hội An, Quảng Ngãi thì nhóm Núi Ấn Sông Trà... Nói chung, mỗi nơi có mỗi bản sắc riêng, không nơi nào thua kém nơi nào.

Đa số hội viên là những thanh thiếu nữ trẻ. Những bạn còn ngồi ghế nhà trường vào những năm giữa của bậc trung học và thường thì có vài văn thi sĩ đã thành danh, có tác phẩm đã xuất bản, trình làng giúp đỡ, ủng hộ, hướng dẫn cùng nhau sinh hoạt chung. Chia xẻ nhau những sáng tác mới mà những mầm non văn nghệ này ngày ngày miệt mài bên tách cà phê, hay sau giòng khói thuốc...*với* ước *mơ* mai kia mình sẽ là văn thi sĩ nổi tiếng, để đời!

Tuy là những nhóm nhỏ có tính cách tự phát, nhưng cũng tỏ ra dân chủ. Cũng bầu bán công phu, cũng chức vụ tùm lum không khác chi các hội đoàn sinh hoạt hải ngoại ngày nay. Cũng có chủ tịch, phó chủ tịch,

tổng thơ ký, cũng có khuôn dấu mà thường là khuôn dấu hình hột xoài khắc bằng gỗ mít, không làm khuôn dấu hình tròn, vì hình tròn thì người ngoài lầm tưởng là khuôn dấu của đảng phái chánh trị hay tổ chức chính quyền.

Về khoảng in ấn tác phẩm thì cũng dễ làm nhờ có máy quay Ronéo. Ronéo là những máy in thô sơ thời bấy giờ, chỉ cần một người làm cũng có thể ra được một tờ báo trăm trang chừng vài trăm số. Cách thức điều hành tương đối đơn giản. Người phụ trách lấy bài viết rồi đánh máy lên một tờ giấy Stencil (còn gọi là giấy sáp.) Máy đánh chữ khi gõ vào giấy sáp sẽ làm cho phần sáp bay đi, thủng đi và lộ ra chữ theo bài mà tác giả muốn viết. Nếu muốn trình bày cho râu ria thêm, làm đẹp cho tác phẩm, người phụ trách cũng có thể dùng phương tiện như một cái kim nhọn để vẽ hình lên giấy sáp, và mục đích là làm cho phần sáp trôi đi và phần sáp trôi đi, mất đi chính là cái hình tượng mà mình muốn vẽ, muốn trình bày. Khi chuẩn bị giấy Stencil xong thì gài vào trục lăn trên máy quay Ronéo. Giấy Stencil cuộn tròn theo một trục lăn có rải mực bên trong. Khi máy quay sẽ tự động bắt giấy và mực sẽ tràn qua những chữ đánh máy bị đục thủng trên tờ giấy sáp sẽ in mực lên tờ giấy trắng và ghi nên hình hay chữ.

Máy in Ronéo tuy là một máy in **đơn** giản thời bấy giờ nhưng không phải ai cũng có. Máy **đánh** chữ thì dễ kiếm, nhưng máy Ronéo thì chỉ có những hội **đoàn** làm báo thường xuyên họ mới dụng tâm mua. Thuận nhớ lại, trong lớp có người bạn tên Ngọc sinh hoạt trong **đoàn** Thanh Sinh Công, tuy không thích làm thơ viết văn nhưng khi nghe **đến** những khó khăn của Thuận khi làm báo, Ngọc sẵn lòng dẫn Thuận xuống văn phòng của Thanh Sinh Công và mượn cho Thuận chiếc máy Ronéo này **để** chàng xử dụng. Về sau chiến trận xảy ra liên miên bằng hữu mỗi người mỗi ngả, người thì lên **đường** khoác chiến y, người thì vào Sài **Đô** tiếp tục bút nghiên, Thuận không còn tin tức của Ngọc, người bạn học có chân trong nhóm Thanh Sinh Công thuở trước!

Ai muốn viết gì thì viết. Thơ, văn, khảo cứu, bình luận, tùy bút, tùy biên...cứ nghĩ gì là viết ra trên giấy, in ra tặng nhau, phát không ra cho mọi người xem. Đó là hiện tượng văn học nghệ thuật ở các tỉnh lẻ. Chiến tranh thì mặc chiến tranh, văn chương thi phú cứ như lũ lụt tràn bờ, coi đất nước chiến tranh như chuyện của riêng ai, không phải là chuyện của mình, và đến khi nào nó là chuyện của mình thì quay đầu chẳng kịp, và rồi chỉ còn biết gào lên mà khóc!

Sau khi tan đàn xẻ nghé, có người ghi lại hiện tượng này như sau:

Đất **Nước Võ Văn**

Văn có ***Hương, Huyền, Mẫu***

Võ có ***Thiệu, Minh, Kỳ***

Sách có ***Lê, Phiến, Thiện***

Thơ có ***Chương, Yên, Giáng***

Nhạc có ***Thanh, Sơn, Duy****...*

Rồi kết cục cũng chẳng ra gì!

Đành *bỏ nước ra* đi

Trao quê hương cho một đám *hồ ly...*

...

Dựng mùa Xuân lữ thứ!*(M*ượn *chữ của nhà văn NNN.)*

(Trích thơ của Phan Tấn Thiện.)

Tối thứ Bảy mà Thuận hẹn Bích và Đường là một đêm trăng sáng, cả bọn khoảng mươi người tụ tập tại nhà của một nhà thơ địa phương - Vũ Hoài Phương. Anh vừa cho in ra một tập thơ mỏng và phát hành rộng rãi trong đám học trò nghèo. Nhà thơ này ngoài văn chương chữ nghĩa, thành tích tùm lum còn là một tay đàn giỏi. Anh thường hay biểu diễn kéo vĩ cầm. Buổi họp mặt hôm nay lại có sự hiện diện của một nhà thơ lớn. Ông ăn vận cũng lôi thôi như đám học trò nghèo, tác phong thiệt bình dân hết sức chứ không hề tỏ ra rằng mình là nhà thơ thành danh hay đang là một *công chức lớn* trong hệ thống chính quyền thời bấy giờ. Chính tác phong giản dị của ông đã làm cho ba anh chàng học sinh áo rách cũng cảm thấy mình được vinh dự hẳn lên, mặc dầu cả ba chỉ mới là học sinh Trung Học, biết gì nhiều về văn chương thi phú! Tuy vậy, câu chuyện thơ văn trong nhóm có cả già lẫn trẻ, không phải là không rôm rả. Để cho không khí được lãng mạn hơn, cả bọn rủ nhau ra một ngọn tháp Chàm cổ kính bên hông nhà của nhà thơ địa phương, trải chiếu ngâm thơ dưới trăng làm cho buổi họp mặt bình thơ thêm phần ướt át!

Nhà thơ thành danh đi trước mở đường, nhà thơ địa phương xách đờn theo sau, rồi nhóm bạn nhỏ của Bích, Thuận, Đường đứa thì ôm hai chiếc chiếu, đứa thì xách theo ấm nước, bưng theo hộp bánh, nải chuối, hũ cà phê, trà Tàu cùng ly tách rộn ràng ra ngọn đồi có ngôi Tháp cổ mà ngồi nói chuyện thơ văn. Thuận nhớ lại trong nhóm bạn nhỏ này có một anh chàng tên Hải, mặc nguyên một bộ đồ bà ba đen, trông cứ như là dân quân, du kích, chân đi guốc, mỗi lần đi theo tiếng guốc nghe lốc cốc vui tai lắm. Hải học lớp khác nhưng cũng hay tham dự phong trào. Ngoài những người bạn mới, học các trường khác thì Thuận không biết, một số

là học sinh của nhà thơ địa phương cũng tham gia. Thành viên của cuộc họp mặt tối hôm nay còn có một vị đặc biệt nữa đầu *tròn* áo *vuông* đang tu học tại chùa Tịnh Minh trên khu Sáu của Qui Thành, tên tục là chú Tài cũng tham dự. Nghe đâu trong nhóm có hai bạn nữ nữa, một là em của một thầy giáo trong trường là Tuyết và một người bạn tên Thu Cúc nhưng đêm nay không có mặt vì đây là cuộc họp tối sợ kéo dài đến khuya thì về nhà bất tiện. Sau khi an vị xong xuôi trên hai chiếc chiếu trải trên một chỗ đất bằng phẳng dưới chân ngôi Tháp. Thuận, Đường lo kiếm củi đun và ba hòn đá nhỏ để kê làm bếp nấu nước châm trà. Nhà thi sĩ thành danh trong nhóm bắt đầu:

- Trước khi bình về tác phẩm mới xuất bản của Vũ Hoài Phương - tập thơ Trăng Rụng Xuống Cầu - Ai trong nhóm này có sáng tác gì mới hay đọc ở đâu một bài thơ, bài văn hay cứ đọc ra cho cả bọn ngồi nghe rồi chúng mình sẽ bình thơ, kể chuyện thơ cũng không muộn.

Trăng lên lấp lánh trên cánh đồng xa, gió từ Đầm Thị Nại thổi về mát rượi, buổi bình thơ diễn ra ấm áp như mọi người mong muốn. Hải mở lời trước.

Mấy hôm trước đây thấy Phật giáo và Công giáo biểu tình rần rộ, tôi có làm một bài thơ đọc lên cho cả nhóm nghe chơi, nghe qua rồi bỏ.

Phật Chúa như cò với lại ngao

Tu còn tranh ghế lại giành ngôi

Lâm râm đức *Mẹ tay cầm gậy*

Miệng niệm Di Đà *bụng chứa dao*

Dưới Chúa còn nuôi ngàn rắn độc

Tòa sen đức *Phật dễ thua nào*

Đã *tu bao cấp mà như vậy*

Ví còn trần tục nữa thì sao?

(Trích thơ của bạn Hải đi *guốc, ghi theo trí nhớ không biết* đúng *sai! PTT.)*

Hải đi *guốc* đọc thơ xong cả bọn ôm nhau nhao nhao mà cười cho những vần thơ thời sự của nó. Hải nổi tiếng trong nhóm là người ăn nói bỗ bã. Thuận nhớ lại lần đầu tiên họp để ra mắt nhóm, nhà thơ thành danh hỏi trong anh em này có ai thuộc thơ tiền chiến, hậu chiến không? Hải liếng thoắng trả lời theo kiểu của Cao Bá Quát ngày xưa:

- Xin thưa với Quách Tiên Sinh, bao nhiêu thơ mới thơ cũ, tiền chiến hậu chiến, kim cổ kỳ thư hậu sanh này dám chắc rằng trong nhóm này ai ai cũng đều thuộc cả.

- Thế thì các em có biết Phùng Quán không?

Cả bọn nhao nhao:

- Phùng Quán với Trần Dần hai nhà thơ cự phách trong nhóm Nhân Văn Giai Phẩm ngoài Bắc nổi tiếng với bài thơ *"Lời Mẹ Dặn."*

Ông hỏi thêm: -Ai trong nhóm này thuộc bài thơ này đọc lên cho mọi người nghe? Như đụng phải bồ chữ của mình Bích liền lên tiếng đọc.

Lời mẹ dặn

Phùng Quán

Tôi mồ côi cha năm hai tuổi
Mẹ tôi thương con không lấy chồng
Trồng dâu, nuôi tằm, dệt vải
Nuôi tôi đến ngày lớn khôn.
Hai mươi năm qua tôi vẫn nhớ
Ngày ấy tôi mới lên năm
Có lần tôi nói dối mẹ
Hôm sau tưởng phải ăn đòn.
Nhưng không, mẹ tôi chỉ buồn
Ôm *tôi hôn lên mái tóc*
- *Con* ơi
trước khi nhắm mắt
Cha con dặn con suốt đời
Phải làm một người chân thật.
- *Mẹ* ơi, *chân thật là gì?*
Mẹ tôi hôn lên đôi mắt
Con ơi *một người chân thật*
Thấy vui muốn cười cứ cười
Thấy buồn muốn khóc là khóc.
Yêu ai cứ bảo là yêu
Ghét ai cứ bảo là ghét
Dù ai ngon ngọt nuông chiều
Cũng không nói yêu thành ghét.
Dù ai cầm dao dọa giết
Cũng không nói ghét thành yêu
.....

Người làm xiếc đi *giây rất khó*
Nhưng chưa khó bằng một nhà văn
Đi *trọn* đời *trên con* đường *chân thật.*
Tôi muốn làm nhà văn chân thật
chân thật trọn đời.
Đường *mật công danh không làm ngọt* được *lưỡi tôi*
Sét nổ trên đầu *không xô tôi ngã*
Giấy bút tôi ai cướp mất đi ***rồi!***
Tôi sẽ dùng dao viết văn lên đá.

(Trích thơ của Phùng Quán,1957.)

- Đúng rồi! Nhưng thơ của Phùng Quán hay như vậy mà còn bị người đời chê, huống chi là thơ của chúng mình. Có người chê thơ của Phùng Quán như vầy: ***"Thơ của cậu, hai mươi câu*** đầu để ***giữ gìn trật tự, hai mươi câu cuối chuẩn bị cho người nghe vỗ tay, còn*** đoạn ***giữa là vè…"*** Phùng Quán nghe xong tức lắm, nhưng cũng nhận là một lời phê bình có giá trị. Như chính bản thân tôi **đây** khi còn trẻ như các bạn **đã** nổi tiếng thơ hay chữ giỏi trong vùng. Tôi có làm tất cả 100 bài thơ và gởi ra An Nam Tạp Chí lúc **đó** cụ Tản **Đà** còn cầm chịch. Chờ mỏi chờ mê hơn mấy tháng trời không có tăm hơi hồi **âm** của cụ Tản **Đà**, rốt cuộc thì 100 bài thơ của tôi Tản **Đà** chỉ chọn **được** 1 bài mà còn phải sửa tới sửa lui rồi mới cho **đăng**. Thế thì các bạn biết rồi, làm thơ ai cũng làm **được**, biết niêm vận luật là làm, nhưng thơ hay mới là chuyện khó. Hôm nay chúng ta ngồi **đây** bàn chuyện thơ văn trên trời dưới **đất** vậy tôi xin hỏi các bạn trẻ, một bài thơ hay phải hội **đủ** bao nhiêu yếu tố?

Cả bọn trẻ cũng như nhà thơ Vũ Hoài Phương cũng ngớ ra trước câu hỏi của Quách Tiên Sinh. Cả bọn trả lời theo kiểu **đoán** mò.

- Chúng ta ở **Đông** Phương, thường dựa theo Kinh Dịch mà lý giải những bí ẩn của cuộc sống. Nếu nói theo kiểu của Kinh Dịch thì Vũ trụ bắt đầu bằng:

- *Vô Cực sinh Thái Cực*

Thái Cực sinh Lưỡng Nghi

Lưỡng Nghi sinh Tứ tượng

Tứ Tượng sinh Bát Quái

Bát Quái biến hóa ra vô cùng.

- Vậy theo sự nhận xét của hậu sinh này - *Thái Cực sinh Lưỡng*

Nghi - thì thơ hay phải hội **đủ** hai yếu tố là tinh thần và vật chất thì bài thơ mới **được** coi là một bài thơ hay. Có **đứa** lại phát biểu.

- Theo tôi thì một bài thơ hay phải hội **đủ** ba yếu tố, **đó** là Tam Tài: *Thiên* **Địa** *Nhơn*, có nghĩa là một bài thơ hay phải hội **đủ** tinh túy của trời, **đất** và con người.

Đứng trước câu hỏi của Quách Tiên Sinh thì cả bọn lúng túng thấy rõ, chẳng biết trả lời làm sao cho **đúng** và cả **đám** tiểu Cao Bá Quát này ai cũng sờ lại cái **đầu** *chí rận* của mình và cảm thấy rằng bồ chữ của mình vẫn còn thấy thiếu. Có **đứa** ứng theo, cũng mau miệng trả lời theo Tứ Tượng nghĩa là phải hội **đủ** bốn yếu tố, có **đứa** nhắm mắt trả lời theo kiểu Ngũ Hành là năm yếu tố rồi lần lần **đến** Bát Quái là tám yếu tố. Bọn trẻ trả lời **đến đâu**, nhà thơ thành danh lắc **đầu đến đấy**.

Sau khi không còn ai phát biểu, nhà thơ thành danh bắt **đầu**:

- Một bài thơ hay phải hội **đủ** ***Tám Yếu Tố*** (**điều** kiện) mà yếu tố thứ nhất là người làm thơ phải là người dạn dày kinh nghiệm. Còn bảy yếu tố nữa tôi xin **để** lửng ra **đây để** các bạn tự mình suy gẫm và chúng mình sẽ bàn trong những kỳ họp tới. Bây giờ chúng ta sẽ bình luận **đến** tập thơ - Trăng Rụng Xuống Cầu của Vũ thi sĩ cho vui. Trước khi bình luận về tập thơ này tôi xin kể cho các bạn nghe một câu chuyện về thơ. Ngày xưa có một nhà phú hộ có đứa con trai dĩnh ngộ. Con lớn khôn, phú ông bán nửa sự nghiệp cho con ra kinh kỳ ăn học. Sau mấy năm du học kinh kỳ, người con về đường ăn học chẳng thu được kết quả gì mà khi trở về đem theo một ca nhi kiều diễm và một tập thơ đã sáng tác bên cạnh giai nhân. Phú ông giận thầm trong bụng, không nói không rằng, ngồi mở tập thơ ra xem. Xem được ít trang, đến câu:

« *Hoa vàng nâng vó ký*
Mây trắng vướng tay roi.”

trong bài “Đường núi sớm mùa thu”, phú ông liền gấp sách lại, vuốt râu cười khoái trá:

- Không cần xem nữa. Một câu đó cũng đủ làm cho má nó không tiếc công mang nặng đẻ đau, và ta không tiếc nửa gia tài đã bán. Và nó chỉ đem về một cô gái, chớ đem thêm bốn năm cô nữa cũng không sao. Chỉ có một câu thơ khả ái như kia, mà kẻ yêu thơ đã vui sướng dường ấy, huống hồ tập Trăng Rụng Xuống Cầu của Vũ thi sĩ ngoài những câu đáng yêu mà những văn thi hữu đã trích dẫn trong lời tựa của tập thơ còn lắm câu tứ mới lời tao. Ví dụ như:

« *Cánh ong trên lá rập rình*
Môi em mật ngọt nụ tình nở hoa.”

(Trích thơ của VPL)

trong bài “***Dặm hồng”.*** Thanh, sắc, vị đều đủ! Thật hay gấp mấy câu của

người con trai phú ông!

Đọc đến câu này, bắt chước phú ông, tôi gấp sách lại, rung đùi cười tích tác:

- Không cần xem nữa. Một câu đó cũng đủ làm cho mình tin rằng thi sĩ họ Vũ sẽ dựng nên sự nghiệp trên thi đàn Việt Nam và sẽ nối bước các bậc đàn anh của mình..., góp phần trang điểm nước non của xứ Đất Chàm này mỗi ngày một thêm khởi sắc. (Chú thích: *Trích lời Bạt của thi sĩ QT trong thi tập của VPL.)*

Được đàn anh là nhà thơ thành danh khen, thi sĩ họ Vũ thấy dường như đất trời đêm nay càng thêm cao rộng. Anh đem cây đàn vĩ cầm ra, kẹp ngang cổ kéo qua kéo lại mấy khúc bỗng trầm. Tiếng đàn bay đi trong gió thoảng khiến cả bọn cứ lắc lư theo tiếng đàn. Bỗng Đường lên tiếng.

- Nước sôi từ nãy giờ mà chưa thấy ai châm trà và pha *"chè phe"* cả. Thôi thì chúng mình tự túc, ai muốn uống *chè phe* thì uống *chè phe*, ai uống trà thì uống, còn bánh ngọt đây cứ từ từ mà thưởng thức. Bây giờ mới đến dịp chú Tài đề nghị.

- Bây giờ xin thi sĩ Vũ xuống cung cho hợp với điệu dân ca, bần tăng này sẽ hát hầu quí vị một bài hát nửa cổ nửa kim để chia xẻ cuộc vui hôm nay. Thế là cả bọn vỗ tay xem chàng tiểu tăng trỗi nhịp.

"*Có một quê hương bốn mùa dậy sóng*

sóng vỗ về bờ cát trắng sớm trưa

có một quê hương đêm *ngày gió lộng*

gió bay trong bát ngát... hương.... (ư ư ư)*dừa..."*

(Trích lời trong bài hát quê tôi BĐ của HN.)

Chú Tài xuống chữ *dừa* không thua gì ca sĩ cổ nhạc xuống câu vọng cổ. Cả bọn lại có dịp vỗ tay. Màn hát hò xem kẽ với đêm bình thơ khiến không khí càng thêm sôi động. Sau khi thưởng thức nước uống đem theo, bánh ngọt, trà tàu, cả bọn đề nghị nhà thơ thành danh kể tiếp về chuyện thơ thần cho vui. Quách tiên sinh kể câu chuyện về một bài thơ của tiên sinh làm chỉ tám câu mà phải mất hết 14 năm như sau:

- Từ một buổi tối cuối thu Đinh Mão năm 1927, trăng sáng đến dị thường, ông đi hốt thuốc Bắc về cho mẹ đang đau nặng. Từ bến đò An Thái, ven bờ sông Côn giang trở về nhà, qua một khúc đường vắng, ông nghe thấy một bầy quạ, nghe tiếng chân người đi, thình lình trong chòm cây chợt bay lên, cất tiếng kêu vừa thảm thiết, lạnh lùng. Từ đó tiếng quạ ám ảnh ông. Ba tháng sau mẹ ông mất, tiếng quạ đó cứ chập chờn trong lòng ông mãi mãi. Năm 1939 phải ông ra Hà Thành đi học. Một đêm

trăng, nhân nghe một tiếng dội ở xa ngân dài ra, tiếng quạ năm xưa vụt thức dậy rộn ràng, nhưng dịu dàng chứ không rùng rợn như trước. Đêm đó ông thao thức nhớ lại rất nhiều ký ức (…) Do chữ quạ kêu mà ông liên tưởng đến màu đen, đến chữ Ô và ông nhớ đến bài Ô y **hạng** của **Lưu Vũ Tích**, rồi nhớ đến bến đò An Thái mà ông đã từng qua năm 1927 rồi liên tưởng đến bến Phong Kiều của Trương Kế trong bài Phong Kiều Dạ Bạc; lại nhớ đến giòng sông nơi quê cũ mà liên tưởng đến dòng sông Xích Bích với con thuyền Tô Đông Pha; nhớ bài Tiền Xích Bích Phú, ông liền cầm bút viết liền bài thơ "Đêm Thu Nghe Quạ Kêu."

Từ Ô y hạng rủ rê sang,
Bóng lẫn đêm *thâu tiếng rộn ràng.*
Trời bến Phong Kiều sương thấp thoáng,
Thu sông Xích Bích nguyệt mơ màng.
Bồn chồn thương kẻ nương song bạc,
Lạnh lẽo sầu ai rụng giếng vàng.
Tiếng dội lưng trời đồng *vọng mãi,*
Tình hoang mang gợi tứ hoang mang.

(*Trích thơ của* QT*, Mùa cổ* điển, 1941.)

Bài thơ mà ông đã thai nghén kể từ cái đêm đi ngang qua bến đò An Thái, trên sông Côn Giang, đi hốt thuốc về cho mẹ, hãi hùng nghe tiếng quạ kêu vào năm 1927 và hoàn tất tại Hà Thành vào năm 1941, cả thảy là 14 năm.

Đêm ấy buổi bình thơ diễn ra trong khung cảnh của một đêm trăng bên tháp Chàm cổ kính đọng mãi trong lòng những thành viên tham dự một ký ức thân thiện dạt dào, cũng đủ cho cả đám mầm non văn nghệ này làm một hành trang văn nghệ kỷ niệm về sau trên những bước đường lưu lạc... Cuộc vui nào thì cũng tàn! Trước khi chia tay nhà thơ địa phương mở bịch giấy báo ra bên trong là những tập thơ vừa xuất bản và trao cho mỗi thành viên tham dự, mỗi đứa 10 cuốn. Tặng cho thành viên 1 cuốn và 9 cuốn còn lại nhờ các em đi bán hộ dùm.

Thơ văn để giải trí, vui chơi, học hỏi, nghiên cứu... thì được, cả bọn mang thơ đi bán hoài chẳng thấy có ai mua!

Phan Tấn Thiện

Toronto, Mùa Dịch Covid-19, tháng Tư, 2020.

Tưởng nhớ Đặng Đức Bích

Bùi Đắc Bão

Tôi quen Đặng Đức Bích từ lúc ĐĐB còn học Trung Học và ở trọ tại căn nhà số 59 đường Cường Để Quinhon. Căn nhà nầy nằm sát vách với nhà tôi. Đến năm 1960, theo công ăn việc làm, gia đình tôi di chuyển vào Saigon và không còn liên lạc với ĐĐB cho đến sau này mới gặp nhau tại Mỹ.

Trong dịp họp mặt thân hữu Bình Định tại San Jose, chúng tôi mừng rỡ khi gặp lại ĐĐB. Lúc nầy ĐĐB đã có gia đình và được biết sau khi tôi rời khỏi Quinhon, ĐĐB tiếp tục lên Đại Học và ra trường với bằng Kỹ sư Canh Nông của trường Đại Học Nông Lâm Súc Saigon rồi về lại Quinhon, Bình Định nhậm chức Trưởng Ty Nông Nghiệp tỉnh nhà.

Tù Cộng sản từ 1975 - 1979, vượt biên và định cư tại Hoa Kỳ năm 1980. Đến Mỹ, ĐĐB làm việc tại công ty Điện tử 3COM Corporation ở Silicon Valley, San Jose, CA cho đến ngày về hưu. Mỗi lần đi San Jose, vợ chồng chúng tôi đều đến thăm gia đình ĐĐB.

Bà xã của ĐĐB không ai xa lạ là con của một ông bạn của tôi. Ông ta có người em ruột là chồng của một bà cô họ của tôi. Sự quen biết giữa ĐĐB và tôi lòng vòng giữa tình đồng hương mà cũng là tình bà con.

Tánh tình ĐĐB xì xòa, vui vẻ ai cũng cảm mến. Tháng 7 năm 2006, nhân dịp lễ thành hôn của con trai thứ của tôi, chúng tôi có mời ĐĐB và anh chị Trương Toại đến tham dự. Chúng tôi có đưa anh chị Trương Toại cùng ĐĐB đi thăm hãng Boeing và hãng Microsoft. Cũng trong dịp nầy có Bà Elaine Chao, lúc đó là Bộ trưởng Lao Động thời Tổng thống George W. Bush (Bush con) đến thăm Seattle và có mời vợ chồng chúng tôi đến Seattle dùng cơm và có cả anh chị Trương Toại và ĐĐB cùng đến dự.

Chúng tôi rất bàng hoàng khi hay tin từ Đường Anh Đồng, em rể của ĐĐB cho hay tin buồn ĐĐB đã rời bỏ anh em ra đi vĩnh viễn sáng hôm nay (4/27/2020).

Dẫu biết rằng Sinh, Lão, Bệnh, Tử nhưng mấy ai khỏi đau buồn trước cảnh tử biệt, sinh ly, chúng tôi thành thật chia buồn cùng gia đình ĐĐB. Nguyện cầu hương linh ĐĐB sớm được siêu thoát.

Gia đình Bùi Đắc Bão

Tiểu bang Washington State

Thăm Museum of Flight của Hãng Boeing Seattle, WA.

Dùng cơm trưa tại Seattle, WA với Bà Elaine Chao, Bộ trưởng Lao Động thời Tổng thống George W. Bush (Bush con). Hiện nay Bà Elaine Chao là Bộ trưởng Giao Thông Công Chánh thuộc nội các Tổng Thống Donald Trump.

THƯƠNG TIẾC ANH ĐẶNG ĐỨC BÍCH

Võ Ngọc Uyển

Một đóa văn tinh đã rụng rồi,
Bên trời lưu lạc tiếc thương ôi!
Những mong phong vận trời xoay ngược,
Đâu ngỡ vô thường nước cuốn xuôi !
Đau đớn xứ người xương cốt lạnh!
Thương buồn Lộc Thuận cánh hoa rơi!
Nhớ anh hòa nhã lòng nhân hậu
Thanh thản mà đi anh Bích ơi !

Võ- ngọc- Uyển

May 21 -2020

THƯƠNG TIẾC

Văn Thi Sĩ Triều Phong ĐẶNG ĐỨC BÍCH

Kính thưa

Quý bậc trưởng thượng,

Ông Hội Trưởng Đường Anh Đồng, Ban Chấp Hành và Hội Viên Tây Sơn BĐ Bắc California

Chị Đặng Đức Bích nhũ danh Ngọc Kiều, các cháu và toàn tang quyến,

Chúng tôi xin chia buồn, trước sự ra đi đột ngột của Văn Thi Sĩ Triều Phong,

Riêng chúng tôi, Anh Chị là người đồng hương thuộc quận An Nhơn, là Cựu học sinh Trường Trung học Cường Để, anh tốt nghiệp tú tài vào học Đại Học Nông Lâm Súc và tốt nghiệp Đại Học Nông Lâm Súc được phân bổ về làm Trưởng Ty Nông nghiệp Tỉnh Bình Định cho đến 30/4/1975.

Thời tiểu học chúng tôi cùng chị Ngọc Kiều học cùng trường Tiểu Học Nhơn Phúc.

Sau 1975 Anh Chị sang định cư tại Thành Phố San Jose, California.

Trước 1975 và sau khi định cư tại Hoa Kỳ anh đã cộng tác nhiều báo và tạp chí củng như các diễn đàn hải ngoại,

Anh là Hội Viên Văn Bút Quốc Tế Non Government Organisation (NGO) Poet Essayists, Novelists (PEN) là Hội Viên Hoạt Động tại Văn Bút Vùng Nam Hoa Kỳ (SOUTHEINS U.S. CHAPTER) Anh đã góp phần tích cực trong xiển dương bảo tồn và luôn phát huy tiếng Việt chữ Việt nơi hải ngoại.

Anh đột ngột mất đi đã để lại bao tiếc thương với chị Ngọc Kiều, các cháu và tang quyến.

Riêng Văn Bút Vùng Nam Hoa Kỳ, mất đi một Văn Thi Hữu có nhiều đóng góp trong văn Chương Việt Nam nơi Hải Ngoại cũng như NGO & PEN.

Cho phép cá nhân tôi được tâm sự riêng với Thi Nhân Triều Phong,

Anh Triều Phong ***Đặng Đức*** Bích,

Anh ***đã*** bỏ gia ***đình***, vợ con và bạn hữu cùng ***đồng*** tâm chí hướng, anh ***đột*** ngột ra ***đi đã*** 49 ngày,

Trước khi có ***Đại*** Dịch Coronavirus (VIRUS WU HAN) tôi và anh gặp nhau trên ***điện*** thoại, anh hứa với tôi là sẽ viết một bài và làm một bài thơ ***Đường*** Luật Xướng, ***để*** cùng nhau ***đáp*** họa ***đưa*** vào ***Đặc*** San VĂN BÚT, mùa Hè 2020, bài viết chưa có, món nợ chưa xong, anh ***đã đột*** ngột bỏ các Văn Hữu ra ***đi*** không một lời từ giã; Anh còn nhớ không?! Anh tâm sự với tôi là *"Cù Hòa Phong làm bài Xướng **để** các Văn Thi Hữu cùng **đáp** họa"*, nghe anh tôi ***đã*** làm ra bài Xướng, và có 25 người ***đáp*** họa trong ***đó*** có bài ***đáp*** họa của anh. B***ài*** x***ướng*** của tôi, bài họa của anh vẫn còn ***đây*** tôi chưa kịp "ra mắt sách" thì anh bỏ chúng tôi ra ***đi***. Và niềm mơ ***ước*** của anh ngày Dân Tộc VIỆT Tự Do, Dân Chủ và Nhân Quyền, anh chưa nhìn thấy, tiếc thay!!

Anh có nhớ bài Đường Thi Xướng Hoạ này không?!

HỘI NGỘ

Bài xướng

Hè về cánh nhạn tỏa muôn phương
Lúa chín vàng ong đượm sắc hường
Chim én chia xa vùng cỏ biếc
Ve sầu hội ngộ chốn yêu thương
Cành hoa phượng thắm đùa trong nắng
Tà áo màu pha rộn phố phường
Gặp gỡ cùng nhau trên đất mẹ
Chan hòa đêm mộng viếng quê hương

Cù Hòa Phong

…

NIỀM MƠ ƯỚC

Bài hoạ 3

Như ánh thiều quang chiếu bốn phương
Làm thêm đậm nét đóa hoa hường
Xưa gần cửa lớp hằng nhung nhớ
Nay cách sân trường mãi luyến thương
Hải ngoại trông về danh đất mẹ
Quê nhà ngóng đợi chí liên phường
Tự do dân tộc niềm mơ ước
Hạnh phúc an bình tỏa ngát hương

Triều Phong ĐẶNG ĐỨC BÍCH

…

CHÚC ANH VUI HƯỞNG CÕI TRỜI,

HÒA ĐỒNG THƠ NHẠC RẠNG NGỜI NƯỚC NAM.

Anh bạn Tri Âm, Tri Kỷ của chúng tôi ơi!

Tiếc Thương! Tiếc Thương!

Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Cố Vấn, và Hội Viên Văn Bút Vùng Nam Hoa Kỳ

VĨNH BIỆT ANH TRIỀU PHONG ĐẶNG ĐỨC BÍCH!

Chủ Tịch

Cù Hòa Phong (Cù Minh Khánh)

TIỄN BIÊT

Triều Phong Đặng Đức Bích

Thật quá bàng hoàng quý bạn ơi!
Nghe tin anh Bích sớm lìa đời.
Gia đình sầu thảm luôn thương nhớ,
Thân hữu đau buồn mãi khó nguôi.
Trang báo xuân về còn tiếp tục,
Nhóm thơ xướng họa nỡ chia phôi
Từ đây vĩnh biệt nơi trần thế,
Siêu thoát hương linh cõi Phật Trời.

Nguyên Vũ VNL

1-AILEY CHÁU NGOẠI BÍCH KIỀU,

Thơ ĐH (Hongsen Le)

Ailey hai tuổi đẹp như mơ,
Cắn ngón tay ra dáng thẫn thờ,
Đăm đắm mắt huyền vời vợi quá,
Khiến người say ngắm lòng ngẩn ngơ,
Chút trăng vờn đọng ở vành môi,
Một búp tay Tiên chạm tới rồi !
Ta cảm nghe mùi thơm nồng ấm
Của mùi sữa mẹ rất tinh khôi,
AILey diễm lệ như Ngoại xưa,
Nhan sắc trời cho được kế thừa,
Từ Nhạc ,từ Thơ hồn nghệ sĩ (ông Ngoại)
Gom yêu thương lại mấy cho vừa !

ĐH

2-TRÁI BẦU, Thơ ĐĐB

Mở Mail mới thấy trái bầu,
Trái to trái nhỏ một màu xanh xanh,
Xin ai đừng có nấu canh,
Nâng niu trân quí để dành bạn thân,
Liên trường họp mặt sang năm,
Cali bè bạn cầm chân người về

TP đặng Đức Bích

3-GIÀN BẦU HỒ LÔ, Bài hoạ của ĐH

Giàn bầu nho nhỏ xinh xinh,
Cả nhà chăm chút để dành cho vui,
Sáng ra ngắm nghía tới lui,
Nụ nào nhú, nụ nào trồi quả nhanh,
Bầu Hồ lô chẳng nấu canh,
Trái già khô chỉ để dành mà thôi,Vỏ bầu chắc,đẹp để lâu,
Dùng bầu đựng rượu quí hầu bạn thân ,

Đàm Hoa (Sept,9/15)

4-ỚT CHỈ THIÊN,(Ớt Hiểm). Thơ ĐH

Không cay cũng tiếng HIỂM rồi !
Không oan sao cứ nhìn trời chỉ tay ?
Đời em một chút duyên này,
Làm nồng môi ấm, làm say má hồng,
Dù cho chả Phụng ,nem Công,
Thiếu em cũng kể như không đủ mùi,
Đắng cay, chua ,ngọt đời người...
Nếm sao cho đủ khóc cười thế gian,
Thương em những ngón tay vàng
Giơ lên trời chỉ niềm oan ức gì ?
Cay nồng lòng dạ từ bi,
Ngọt ngào hiểm ác ...dễ gì nhận ra .

ĐH (Sep, 10/15)

5- ƠT HIỂM MÀ CAY. Bài hoạ của anh ĐĐB

Sáng nay em gởi trái bầu,
Chiều nay lại gởi ớt cay nồng nàn
Thương em , những ngón tay vàng,
Giơ lên chẳng hiểu có oan ức gì ?
Mến người lòng dạ từ bi,
Giống như sen lá một khi đổi hồng !

TP Đặng Đức Bích

6- NGẮM HOA BÍCH KIỀU — thơ ĐH

Hẹn hoài,Kiều gởi cho xem,
Những bông hoa quí do em Kiều trồng,
Thắm xinh muôn tía ngàn hồng,
Kỳ hoa dị thảo mới trông lần đầu
Phục chị lắm đó "chị Dâu"
Suốt ngày tận tuy, bạn bầu với hoa,
Để chàng đối nguyệt ngâm nga,
Vần thơ khen vợ như "hoa không tàn"
Tóc xanh vẫn đẹp mơ màng...
Bảy mươi càng ngắm , lòng càng bâng khuâng...
Chàng nghệ sĩ,nàng mỹ nhân,
Sánh vai đi suốt đường trần đầy hoa !

ĐH (June,21/16)

7-TIẾNG VỌNG Thơ ĐĐB

Người ơi xa cách muôn trùng,
Sao như vẫn thấy ở cùng giậu thưa .
Bên nầy giọt nắng đong đưa,
Bên kia hoang lạnh sao chưa tìm về ?
Người ơi sao cứ mãi mê,
Âm vang tiếng nhạc sơn khê hôn hoàng,
Hè về xao xuyến tâm hồn,
Xuân lai xuân khứ mãi còn với xuân,
Người ơi ngày tháng mông lung,
Chắc chiu kỷ niệm phiếm chùng đường tơ
Giọt buồn đọng lại thành thơ,
Mênh mông toả khắp bến bờ đại dương

TP Đặng Đức Bích (2007)

8-CORONA VIRUS. Thơ TP Đặng Đức Bích

Trẻ mãi Đàm Hoa không thấy già,
Chỉ ngại Dich Tàu chẳng đi xa,
Mùa nầy nắng ấm đâu mùa lạnh
Hồng Sen lấy cớ ở trong nhà,
Rồi cũng có ngày trời nắng ấm,
Người đẹp Đàm Hoa chắc sẽ qua,
Cali hè mát xin mời gọi
Đông lạnh Boston còn trẻ mà !

Đ.Đ.B (25/3/20)

9-k/g ANH TP ĐẶNG ĐỨC BÍCH. Bài hoạ của ĐH

"Thất thập lai hy" sao chưa già ?
Đàm Hoa sức yếu ngại đi xa ,
Cali hè mát vui trời biển,
Boston đông lạnh trốn trong nhà,
Tấm lòng thơm thảo huynh mời gọi,
"Lực bất tùng tâm" chẳng thể qua ,
Hạnh phúc xế chiều THƠ với BẠN
Lỡ duyên hội ngộ tiếc lắm mà !

Đàm Hoa (27/3/20)

10-HỒI ÂM BÍCH KIỀU, Thơ ĐH

Hồi âm huynh BICH muội KIỀU,
Lơ mơ Đường luật cũng liều hoạ thơ,
Bên ngoại Dịch Cúm đang chờ,
Ngồi yên một xó bơ vơ phận già,
Chạnh lòng nhớ bạn phương xa,
Vượt Trùng dương thả thơ ta đến cùng !
Cuộc đời sắc sắc không không
Tri âm ai đó hiểu lòng ta chăng ?

Đàm Hoa (Mar 27/20)

11-KHÓC ANH ĐẶNG ĐỨC BÍCH. Thơ ĐH

Nửa đêm Sơn báo tin về,
Lòng tôi đau xót ,tái tê thương người,
Bích ơi, anh bỏ cuộc rồi,
Anh ra đi trước , bỏ rơi vợ hiền,
Tháng năm còn lại triền miên,
Cô đơn vời vợi , anh yên sao đành ?
Bỏ chúng tôi : đám bạn anh,
Một thời kỷ niệm chúng mình với nhau,
Mới vừa tháng trước đây thôi,
Thơ vui anh tăng với bao thân tình,
Hoa ,Sơn, Sen , Tấn, Nghĩa , Lành
Mỗi đứa một vẻ cho anh chọc cười,
Xa xôi anh thích gọi mời,
Tấm lòng hiền thảo người người mến thương,
Bây giờ đôi ngã âm dương,
Xin hoà nước mắt khóc thương với KIỀU,

Đàm Hoa (April 27/20)

12-NHỚ CÁC CHỊ. Thơ TP Đặng Đức Bích

Các chị còn xuân chưa thấy già,

Bích Sơn người đẹp ở đường xa,

Nguyệt Hoa màu sắc thường khoe thắm,

Vương Tấn mặt xinh, mắt chẳng loà,

Lành Nguyễn. nửa đời khoe sắc biếc,

Xuân Thuỳ đẹp đẽ đã lên Bà ,

Hồng Sen tươi thắm trong tà áo

Họp mặt vui chơi chị Nghĩa qua !

Đ.Đ.B (May 25/20)

(Thay mặt đám bạn ,ĐH xin hoạ lại :)

13-NHỚ BÍCH KIỀU

Xuân khứ xuân lai, sao khỏi già ?

Nhớ anh Đức Bích, Kiều phương xa,

Dù cho biển Thái trời thăm thẳm,

Nhưng Bắc Trung Nam ....Mỹ một nhà !

Gắn bó chút tình thân huynh muội;.

Emails, Messages cứ lại qua...

Cuộc đời ngắn ngủi không cần biết ,

Tình nghĩa tâm giao vẫn mặn mà .!

ĐH (May 27/20)

Kính Dâng Hương Hồn anh Đặng Đức Bích

Lâu lắm rồi từ năm 97
Quen biết anh cũng mấy mươi năm
3Com thân ái một thời
Biết bao kỷ niệm của đời lưu vong

Có những lúc lòng buồn vô tận
Anh pha trò vui thật là vui
3com thôi hết tới lui
Bạn thân mỗi đứa ngậm ngùi chia tay

20 năm anh không làm nữa
Nhưng mỗi tuần bè bạn gặp nhau
Vui mừng tay lại bắt tay
Hẹn nhau Chủ Nhật là ngày đoàn viên

5 tuần lễ bạn bè không gặp
Corona căn bệnh ngặt nghèo
Tiểu bang lệnh cấm tuân theo
Và anh mãi mãi âm thầm ra đi

Thôi vĩnh biệt bạn hiền thân ái
Anh vội vàng chẳng nói từ ly
Ai rồi cũng phải ra đi
Chúc anh nơi đó những ngày vui hơn.

Thạch Trụ Phạm Minh Anh

Tuy là ông anh rể, nhưng anh và tôi đối xử nhau như hai người bạn thân thiết, có rất nhiều kỷ niệm giữa anh và tôi ngay từ lúc còn bé.

Nhớ năm tôi 12 tuổi, anh lớn hơn tôi ba tuổi, vào ngày mùng ba Tết âm lịch, tôi thăm thầy Phạm Khả Quỳnh, hiệu trưởng trường Tiểu Học Nhơn Phong, anh cũng là học trò của thầy. Đang nói chuyện với thầy thì anh vào, rất lễ phép vui vẻ chào thầy, nói chuyện rất hoạt bát. Đây là lần đầu tiên tôi gặp anh.

Lúc anh còn là sinh viên trường Kỹ Sư Nông Lâm Súc, tôi đang là sinh viên của Đại Học Khoa Học Sài gòn, anh đưa tôi về nhà trọ, anh giới thiệu tôi người bạn cùng phòng là một sinh viên trường y rất thân với anh lúc bấy giờ.

Vừa ra trường, anh bị động viên vào trường Bộ Binh Thủ Đức, tôi

cũng đã ra trường từ Trung Tâm Huấn Luyện Không Quân và được bổ nhiệm về Không Đoàn 62 Chiến Thuật Nha Trang, tôi gặp em gái anh, mỗi tuần tôi bay về Qui Nhơn gặp người yêu một lần, má nói với tôi:

-Tội nghiệp thằng Bích, vừa mới ra trường đã bị bắt lính, con có thể đi thăm nó giùm má được không? Tôi đồng ý ngay.

- Dạ thưa được, má có muốn gửi gì cho ảnh không?

Má mừng lắm chạy vội ra chợ khu Sáu gần nhà mua mấy lát cá thu, chiên xong, má bỏ vào thẩu cẩn thận, má nói với tôi:

-Con nói với nó má nhớ nó lắm, lúc ở với má nó thích món cá Thu này.

Mỗi lần về thăm chừng một hai tiếng đồng hồ là tôi trở lại Nha Trang, tôi nói với má:

-Chủ Nhật tuần này con sẽ đi Thủ Đức thăm anh Bích.

Về Nha Trang tôi chuẩn bị thêm vài món quà để Chủ Nhật lấy vé máy bay vào Sài Gòn, từ Sài Gòn đi xe lam đến trường Bộ Binh Thủ Đức để thăm anh. Vào phòng trực SVSQ gọi tên anh, bên cạnh phòng trực là sân cỏ rộng, lác đác những tấm lều vải được dựng lên. Đó là những căn lều của những SVSQ chưa được về phép, gia đình và người yêu từ Sài Gòn lên thăm, họ muốn có một không gian riêng trong lều vải. Anh Bích từ trong đi ra, với bộ quân phục rộng thùng thình, đầu tóc húi cua, nước da đen sạm. Tôi chạy ra ngoài chào anh và hai anh em vào phòng thăm nuôi nói chuyện. Anh không ngờ có người đi thăm, chúng tôi uống bia, ăn nem Thủ Đức, và giao món quà má gửi cho anh, chúng tôi nói đủ thứ chuyện trên trời dưới đất, và từ giã anh trở lại Sài Gòn.

Sau khi tốt nghiệp Chuẩn úy, trường Bộ Binh Thủ Đức, anh được biệt phái về Bộ Canh Nông và sau đó được bổ nhiệm Trưởng Ty Canh Nông Tỉnh Bình Định.

Một hôm đang làm việc, có điện thoại của anh:

-Anh đang ở phi trường Nha Trang, anh cần gặp em.

Phi trường Nha Trang có hai phi cảng: Quân Sự và Dân Sự của Air Việt Nam, tôi từ phi trường quân sự lái xe tới phi cảng dân sự Air Việt Nam thì gặp anh, anh bắt tay tôi và nói:

-Anh đi từ Phan Thiết về Qui Nhơn, nhưng khi tới đây phi cơ đáp khẩn cấp, em có thể lo cho anh một vé tàu quân sự để về Qui Nhơn được không?

Tôi thấy khép nép sau lưng anh, một người con gái mặc áo dài đen, nổi bật nước da trắng hồng thật đẹp. Anh vội vàng giới thiệu:

-Đây là Kiều, vợ chưa cưới của anh.

Tôi chào chị, và nói với anh:

-Anh đứng đây chờ em, để em gọi phone cho bạn, nếu có chuyến bay, em sẽ lấy vé cho anh.

Nửa tiếng đồng hồ sau, tôi giao vé cho anh chị về Qui Nhơn trong chuyến bay C-130. Đây là lần đầu tiên tôi gặp chị Kiều, e ấp, thẹn thùng, khép nép sau lưng anh Bích.

Anh chị làm đám cưới sau vợ chồng tôi cùng một năm, sau khi anh được bổ nhiệm về làm Trưởng Ty Nông Nghiệp Bình Định.

Anh rất thương em gái út của anh là Cúc bà xã tôi, thời gian bà xã mang bầu, bà bị ói mửa liên miên, ra trường Sư Phạm Qui Nhơn và bốc thăm đi dạy ở làng Tri Thủy quê của Tổng Thống Thiệu ở Phan Rang, nhưng không trình diện được, anh thường xin giấy chứng nhận của ông Bác Sĩ là bạn thân của anh ở Sài Gòn năm xưa anh giới thiệu với tôi ở cùng nhà trọ, nghỉ liên tục hết ba tháng này đến ba tháng khác.

Thời gian chúng tôi gần gũi và thân thiết nhất là sau năm 1975. Tháng 3 năm 1975 gia đình anh chị vào Sài Gòn trước bằng Air Việt Nam, từ Sài Gòn anh thường gọi phone về Nha Trang dục tôi bỏ đơn vị chạy vô Sài Gòn.

Khi gia đình tôi vào Sài Gòn và sống trong trại tị nạn phi trường Tân Sơn Nhất, anh đến thăm thấy xô bồ quá, anh tìm cho gia đình tôi một phòng trọ là cư xá Canh Nông ở đường Nguyễn Thái Học tức Lê Văn Duyệt nối dài gần ngả Tư Bảy Hiền.

Trong khi lang thang dạo chơi ở Chơ Bến Thành, tôi gặp anh Tám cùng quê, ngồi bán vàng trước tiệm Kim Thành. Cách đấy một tháng anh từ Qui Nhơn vào Nha Trang gặp tôi, tôi đã giúp đỡ gia đình anh di tản vô Sài Gòn bằng phi cơ C-130 an toàn, nhanh chóng. Gặp tôi anh mừng lắm, anh muốn trả ơn tôi bằng cách mời gia đình tôi tới khách sạn anh đang ở, anh sẽ bao tiền khách sạn. Sợ Ngả Tư Bảy Hiền sẽ đánh lớn khi cộng sản tấn công Sài Gòn, tôi đưa gia đình vào khách sạn ở đường Phan Đình Phùng đối diện với chợ Vườn Chuối. Phòng ở rộng rãi thoáng mát, tiện nghi có máy lạnh, máy nước nóng. Đặc biệt chủ khách sạn và quản lý đều bỏ chạy, chẳng ai lấy tiền, anh Bích thấy vậy cũng mang gia đình anh đang ở nhờ nhà em vợ đến. Lúc bây giờ chị đang mang bầu đứa út tức Nhung ly và hai cô con gái nhỏ Bích Ly bốn tuổi và Kiều Ly hai tuổi.

Chị chăm sóc các con rất sạch sẽ tươm tất, chúng tôi sống ở đó những ngày tháng huy hoàng và chợt tắt khi tới ngày anh và tôi đi trình diện học tập cải tạo.

Mỗi buổi sáng hai anh em đi uống cà phê, Anh có một người bạn thân tên Đại, con nhà giàu, bố anh Đại là chủ của một nhà thầu chuyên làm thang máy ở Sài Gòn, ba anh có một biệt thự thật lớn trên xa lộ Sài Gòn Thủ Đức. Gia đình anh Đại vượt biên chỉ để lại một mình anh để giữ tài sản. Nhưng khi cộng sản vào tịch thu tất cả, anh và anh Bích thường bàn chuyện vượt biên mỗi lần anh và tôi đi uống cà phê. Một hôm anh Bích đề nghị:

- Hai anh em mình về Nha Trang xem lại cái nhà kho mình gửi đồ đạc trong lúc di tản ở Phi Trường Nha Trang xem sao?

Tôi đang phân vân, lỡ mình đi Ủy Ban Quân Quản Sài gòn nó gọi mình đi học tập mà vắng mặt thì cộng sản nó có lý do để trừng phạt, tôi nói với anh:

-Anh về bàn với chị, còn em hỏi Cúc anh em mình đi về Nha Trang vài ngày rồi vô lại Sài Gòn được không? Cúc vừa mới sanh mấy ngày, còn chị Kiều đang mang bầu với hai con nhỏ, liệu lúc mình đi hai người có xoay xở được không lỡ khi gặp biến cố?

Sau khi hỏi ý kiến người nhàđồng ý, tôi ra mua vé xe đò về Nha Trang. Lúc lên xe thấy anh mang một thùng xà phòng giặt, tôi hỏi anh:

-Anh mang xà phòng làm gì vậy?

-Đem về Nha Trang bán kiếm chút cháo, anh trả lời thật tình.

Đi tới Ngả Ba Dầu Dây thì xe ngừng lại, trên đường xe kẹt cứng phía trước, phía sau dài dài những xe đò và khách, phần đông những người di tản trở về nhà, một phần những cây cầu bị giựt sập, có lẽ quân đội VNCH giật cầu để cản đường tiến quân của cộng sản vào Sài Gòn. Trước khi đi hai anh em thủ hai ổ bánh mì với hai chai nước, để ăn trưa, định tới Nha Trang đi ăn tối. Bây giờ chiều tối rồi xe vẫn còn nằm đường, không biết bao giờ mới đến. Thấy bà con toả ra xuống xóm nhỏ bên trong kiếm thức ăn nước uống, tôi dặn anh Bích ngồi trên xe giữ đồ tôi vào làng. Dân làng thấy xe kẹt dài dài mấy ngày nay, họ nấu cơm vắt với đậu phộng bán từng vắt cơm. Tôi mua hai vắt cơm với đậu phộng và nước uống mang về. Hai anh em ngồi ăn vắt cơm chấm với đậu phộng rang với muối, ngon nhớ đời. Rồi trưa hôm sau, xe cũng tới được Nha Trang.

Vừa bước xuống xe, những thanh niên trẻ mang súng đeo băng đỏ chận hỏi từng người:

-Ai là quân đội đứng một bên, ai là dân sự đứng một bên.

Tôi thấy rắc rối tới nơi rồi, nhưng với bản tính thật thà, tôi đứng bên quân đội. Tôi bị bắt còn anh Bích đứng bên dân sự nên được thả.

Họ đưa tôi lên xe chở về Ủy Ban Quân Quản thành phố Nha Trang, tôi được đưa tới bàn số một, để được xét hỏi trước khi bắt giam, người thủ lĩnh ngồi giữa bàn thấy tôi la lớn:

-Ông Thầy, sao chưa đi Mỹ còn lẩn quẩn ở đây?

Thì ra đó là Thệ, Thượng sĩ nhất làm thư ký cho văn phòng của tôi, anh ta theo VC nằm vùng hồi nào tôi không biết. Bây giờ VC về anh ta giữ chức vụ gì lớn lắm. Nhìn qua bàn số hai tôi thấy Vĩnh Thọ là một sĩ quan phi hành của phi đoàn khu trục 524 Nha Trang, ông bị cháy toàn thân trong một phi vụ hành quân, chuyển xuống làm ở phòng An Phi của Sư Đoàn. Lúc làm việc, ông theo thành phần thứ ba của Phật Giáo Ấn Quang, ông thường bày tỏ quan điểm thân cộng. Giờ cộng sản vào ông nghiễm nhiên trở thành một cán bộ công sản, mặc áo bay đỏ, mang lon đại uý, đang hạnh hoẹ những sĩ quan bộ binh bị bắt. Thệ hỏi tôi:

-Ông Thầy có biết thằng Lý Kim Thiên ở đâu không? Tôi mà gặp nó tôi còng hai tay ngay lập tức.

Lý Kim Thiên là một Đại Úy làm ở Tiếp Liệu, Không Đoàn Yểm Cứ Nha Trang, không biết có ân oán gì với Thệ. Tôi trả lời:

-Tôi không gặp.

Dũng nói với tôi:

-Ông Thầy vọt lẹ vô Sài Gòn kiếm đường thoát thân, ở lại mệt lắm. Tôi cấp cho ông Thầy tờ giấy đi đường xem như đã trình diện Ủy Ban Quân Quản Nha Trang.

Tôi ghé nhà bà Dì như đã hẹn trước với anh Bích, tôi hỏi anh có bán được thùng xà phòng chưa, anh buồn buồn trả lời:

-Anh dạo khắp chơ Đầm Nha Trang chào bán nhưng chẳng ai mua, anh đem tặng bà dì rồi.

Anh Bích và tôi thuê xe tới thẳng nhà kho tôi đã chất đầy những đồ đạc quí giá của gia đình tôi, ba vợ của anh, của ba tôi và của ông bác ruột từ Qui Nhơn thuê một chiếc xe tải lớn mang vào Nha Trang. Tôi đã xin Chuẩn Tướng Tư Lệnh một nhà kho phía sau là khu quân sự phi trường, mặt tiền là khu dân sự để gia đình có thể về lấy lại dễ dàng. Ngoài những thùng hàng được gói kỹ tôi có thể thấy được là những thùng

chén bát xưa, máy may, 2 chiếc xe vespa, một chiếc dream và một chiếc Honda của tôi. Khi tới nơi tôi thấy cửa kho mở toang, nhà kho trước khi đi chất đầy ắp, bây giờ trống trơn. Mặc dù tôi đã dùng dây xích sắt bự và hai ổ khoá lớn nhưng dân hôi của đã cắt ổ khoá và khiêng hết về nhà. Tôi nghĩ rất đông người xúm nhau hôi của khi VC vào thành phố. Những tấm hình gia đình tôi rơi lác đác trên sàn đầy dấu chân dẫm lên. Tôi thẫn thờ cầm mấy tấm hình bỏ vào túi, vẫn biết sẽ mất tất cả nhưng anh Bích còn buồn hơn tôi vì bao nhiêu công sức làm ăn dành dụm của anh và gia đình vợ trôi sông, trôi biển. Tôi an ũi:

-Thôi mình chẳng cần những thứ đó làm gì, của đi thay người, gia đình mình an toàn là được. Mình sẽ làm lại từ đầu.

Hai anh em về lại Sài Gòn, một tuần sau anh Bích trình diện học tập cải tạo trước, anh đưa vợ con trở lại nhà cô em vợ, còn gia đình tôi vẫn ở trong khách sạn. Tiễn anh ra cổng khách sạn tôi nói với anh:

-Anh đi trước, em đi sau nhưng em sẽ về trước anh vì anh học tập tới 15 ngày, em chỉ có 7 ngày. Anh giữ gìn sức khoẻ.

Thế nhưng sau đó tôi đã đi biền biệt ròng rã bảy năm tù, chứ không phải bảy ngày từ Nam ra Bắc rồi từ bắc vô Nam. Trong thời gian tôi ở tù ở miền Bắc, có lần bà xã thăm nuôi mang theo bức thư của anh gửi thăm và một con gà quay của anh Tám. Anh nói bóng gió anh đang ở gần hai em gái tôi để tôi hiểu là anh đã vượt biên qua Mỹ.

Năm 1985 sau hai năm quản chế, cộng sản đuổi tất cả gia đình vợ con tôi đi kinh tế mới, ba tôi phải bán nhà đi theo cùng, nhưng thay vì đi Suối Tiên, tôi vào Sài Gòn lập nghiệp, tôi phải dấu cái lý lịch sĩ quan đã học tập cải tạo, sống như một người dân bình thường.

Năm 1992, má đau nặng, gia đình điện thoại báo anh hay, anh từ Mỹ về nhìn mặt má lần cuối. Đón anh ở phi trường Tân Sơn Nhất, về nhà tôi trước, chuẩn bị giường ngủ cho anh, anh nói anh thích nằm võng, nhưng thấy anh đập muỗi suốt đêm...

Hai anh em lâu ngày gặp nhau, kể nhau nghe những ngày tháng tù tội, những lần anh vượt biên, nói chuyện cả đêm không hết. Sáng hôm sau hai vợ chồng tôi và anh mua vé xe đò về Qui Nhơn thăm má. Gặp má anh xúc động nói:

-Con là Bích từ Mỹ về thăm má.

Tôi đỡ má ngồi dậy, hai mắt nhắm nghiền má hỏi như một phản xạ tự nhiên:

-Bích đó hả con?

Rồi má nhắm mắt nằm xuống, hình như má nói trong cơn mê không còn biết gì cả. Trên gương mặt gầy còm xanh xao của má không còn cái cảm giác vui mừng khi các con từ xa về thăm. Vài hôm sau anh vàvợ chồng tôi quay lại Sài Gòn để anh trở về Mỹ làm việc. Má đã mất một tuần sau khi anh trở lại Mỹ, dẫu sao anh không phải ân hận nếu anh không về thăm má.

Từ lúc có chương trình HO, bạn bè lần lượt làm thủ tục giấy tờ ra đi, tôi như chim bị nạn, không dám tin những gì cộng sản nói, chờ anh em đi tới HO 15 tôi mới nộp đơn. Tôi gọi phone anh Bích và nhờ anh bảo trợ, anh đồng ý ngay, đến năm 1994 gia đình tôi qua Mỹ theo diện HO26, và anh Bích đã đón gia đình tôi ở phi trường San Francisco cùng với hai vợ chồng Bác Minh, người bạn vong niên thân thiết nhất của tôi lúc ở cùng chung một nhà tù.

Anh chị đã chuẩn bị thật đầy đủ khi gia đình tôi đến Mỹ, anh thuê một căn apartment hai phòng ở khu Lion, sát bên chợ Lion. Anh cho trước một tháng tiền nhà. Phòng khách có TV, có bộ sô pha để khách ngồi, phòng ăn có tủ lạnh, bàn ghế cho một gia đình, nhà bếp có đầy đủ chén, bát, muỗng nỉa, phòng ngủ có mền gối, bước ra cửa là chợ Lion của người Việt, chúng tôi có cảm giác mình đang ở Sài Gòn chứ không phải Mỹ. Anh chở gia đình tôi đi làm thủ tục giấy tờ, ghi danh cho các cháu đi học. Thấy các cháu đi học không đủ ấm, chị mua thêm khăn choàng cho các cháu.

Hai gia đình tại nhà anh Bích chị Kiều

Anh Bích Chị Kiều đã mời đi ăn ở nhà hàng cơm chay của bà Thanh Hải Vô Thượng Sư lúc mới qua Mỹ

Giáng Sinh đầu tiên khi đến Mỹ tại nhà anh Bích chị Kiều

Anh Bích và chị Kiều mở quà Giáng Sinh

Sự đoàn tụ vui vẻ của hai gia đình trong ngày Giáng Sinh ở Mỹ

Gia đình anh Bích chị Kiều

Gia đình Đồng Cúc

Sau một thời gian miệt mài học tập và tìm công việc làm ổn định, các con anh Bích chị Kiều và Đồng Cúc lần lượt lập gia đình. Anh Chi Bích Kiều luôn luôn gắn bó với gia đình tôi, giúp làm MC, tổ chức đám cưới, ngay cả những ngày lễ tốt nghiệp ra trường của các cháu, anh chị đều có mặt. Chị đã cho anh những kiều nữ thật đẹp và duyên dáng trong những bộ trang phục áo dài truyền thống Việt Nam, nhưng trên thực tế các cháu đã lớn lên ở xứ Mỹ từ nhỏ, nói tiếng Việt ngọng ngịu rất dễ thương và ảnh hưởng rất nhiều văn hoá Mỹ. Trong khi đó các con tôi lớn lên và được giáo dục của bà ngoại ở Việt Nam trong suốt thời gian tôi đi tù cải tạo, nên cái bản chất văn hoá của người Việt vẫn còn khi qua Mỹ.

Trong khi các con tôi làm những lễ cưới theo tập quán của người Việt, anh chị và các cháu cùng bạn bè tham dự đông vui thì các con anh tự làm đám cưới lấy. Có lần trong bữa tiệc gia đình vui vẻ tôi đặt vấn đề với anh:

- Đám cưới con của em anh chị đều tham gia giúp đỡ, em không thấy anh mời vợ chồng em đến dự đám cưới của các cháu, thật là không công bằng, em không có dịp nào để đền ơn anh chị. Anh cười lớn trả lời:

-Mấy đứa con anh lớn lên ở Mỹ, cái tự do cá nhân của tụi nó lớn lắm, không phải như con của hai em "cha mẹ đặt đâu con ngồi đó" còn con của anh phải nói ngược lại "con đặt đâu cha mẹ ngồi đó".

Một vài hình ảnh anh chị Bích Kiều và các cháu đã tham dự lễ cưới của các con tôi.

Đám cưới của cậu con trai lớn Minh Đường

Đám cưới của con gái Tâm Đường
Từ bên trái qua: Má chị Kiều, chị Kiều, Tâm, Jeff

Từ trái qua phải: Nhung Ly, anh Bích, Tâm Đường, Jeff Rove, bạn trai của Nhung ly

Từ trái qua phải: Chị Kiều, Thảo Đường, Anh Nguyễn, anh Bích

Từ trái qua phải: Đồng, Cúc, Thảo Đường, chị Kiều, anh Bích

Năm 1996 tôi nhờ job shop tìm việc làm, tình cờ họ giới thiệu tôi làm việc tại hãng 3Com cùng hãng và cùng một department với anh. Thế là hai anh em có cơ hội gặp nhau trong giờ lunch mỗi ngày. Thường những câu chuyện trong giờ nghỉ trưa anh hay nói về stock, hôm nay thị trường lên xuống thế nào. Anh rất mê stock, nhưng hình như anh chưa bao giờ thắng. Bạn bè anh trong hãng có người bán stock mua nhà, còn anh thì bán nhà trả nợ stock. Chúng tôi làm việc ở 3Com được năm năm, đến năm 2001 hãng khai phá sản và sa thải toàn bộ công nhân, từ đó anh nghỉ hưu luôn, còn tôi nhảy qua ngành địa ốc.

Khi về hưu thú tiêu khiển của anh là làm thơ, viết văn và tham gia vào các sinh hoạt cộng đồng.

_ Năm 2001 anh cùng một số bạn hữu thành lập Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali, với Hội Trưởng đầu tiên là BS Cai Văn Dung, còn anh làm Hội Phó Ngoại vu. Cũng trong thời gian này, anh nhận trách nhiệm Chủ Biên của Đặc San Bình Định Bắc Cali

- Năm 2003 anh xuất bản tập thơ Hoa Vông Vang
- Năm 2004 anh làm Chủ Biên Tạp Chí Tân Văn
- Năm 2005 anh phát hành CD Thơ Nhạc: Quê Hương Ngàn Dặm
- Năm 2009 anh xuất bản tập thơ : Bình Định Đường Thi

Trong những sinh hoạt cộng đồng anh thường kéo tôi vào tham dự, trong khi viết văn làm thơ anh nhờ tôi giúp anh về những cách typing bằng tiếng Việt. Đôi khi anh đang làm thì computer của anh trở chứng, anh gọi tôi giúp đỡ, nhiều lúc sửa xong lại hư tôi phải dùng software Team Viewer để từ nhà tôi có thể giúp anh sửa chữa những phần mềm không cần phải lên xuống nhà anh.

Năm 2012 anh đề nghị vợ chồng tôi làm một chuyến du lịch dài ngày đi Colorado thăm hai con gái anh Bích Ly và Kiều Ly đã lập gia đình đang ở đó, xong lấy vé phi cơ đi New York thăm mộ cô Bốn của anh, từ New York thuê xe đi Buffalo thăm cô gái út của tôi đang học ở trường y dược, rồi lái xe qua Canada thăm gia đình bà con bạn dì của anh.

Cũng nhờ anh mà vợ chồng tôi được biết nhiều thắng cảnh nổi tiếng ở New York như tượng Nữ Thần Tự Do, Empire State Building, Observation Deck Rockefeller Center, American Museum of Natural History, Central Park ...

Một kỷ niệm đáng nhớ nữa là hai anh em thay phiên nhau lái xe suốt đêm một quãng đường dài hơn 390 miles từ New York qua Buffalo, thấy anh lớn tuổi mệt mỏi tôi dành thời gian lái xe nhiều hơn anh. Khi đến được thành phố Buffalo, người tôi nhẹ nhõm. Chúng tôi ghé thăm cô gái út Trúc Đường và từ đó Trúc đã thay chúng tôi lái tiếp đến thác

Niagara, không có một bóng người, chỉ nghe tiếng thác đổ ầm ầm và những vệt đèn màu quét qua lại trên dòng thác. Sau đó chúng tôi băng qua biên giới Mỹ Canada ngủ ở khách sạn Torondo, đến sáng hôm sau lái xe tới nhà người thân con bà dì ruột của anh.

Gia đình Dượng Khôi và anh Thiện đã đón tiếp chúng tôi thật nồng hậu. Chiêu đãi hết nhà hàng này đến nhà hàng khác. Đặc biệt anh Thiện đã đãi món bàn chân gấu hầm thuốc bắc, thật hiếm quí và cũng thật ngon miệng. Anh nói: Anh phải vào làng trong rừng kiếm mua mới có, ăn bàn chân gấu sẽ khoẻ như gấu". Lần đầu tiên tôi thấy anh Bích say, anh uống thật nhiều, mặt đỏ gay, anh nói nhiều, hát rồi ngâm thơ, rất tự nhiên.

Chơi ba ngày ở Toronto, chúng tôi trở lại Mỹ, ngang qua thác Nigagara, bấy giờ mới thấy cái đẹp hùng vĩ của thác, du khách đông như ngày hội. Tôi còn nhớ hôm ấy là ngày 1 tháng 7 ngày Quốc Khánh của Canada, đi ngang qua chụp vài tấm hình, quay một đoạn video clip ngắn rồi về lại New York cho kịp ngày lên máy bay vì đoạn đường lái xe quá dài.

Một vài hình ảnh chúng tôi đi thăm gia đình con gái anh ở Colorade, ở New York và Toronto Canada.

Nhung ly, Kiều ly, anh Bích, chị Kiều, Ellia con gái của Bích Ly

Kiều Ly, Cúc, con gái Kiêuly, Ellia con gái Bichly, Đồng
Sinh nhật của Ellia tại Denver, Colorada

Red Rock Park, Denver, Colorado

Yellow Stone Park in Denver Colorado

Empire State Building, New Yơrk

Central Park New York

Sân sau nhà Dượng Khôi con bà Dì 5 của anh Bích ở Canada

Tiệc họp mặt ở một nhà hàng Toronto, Canada

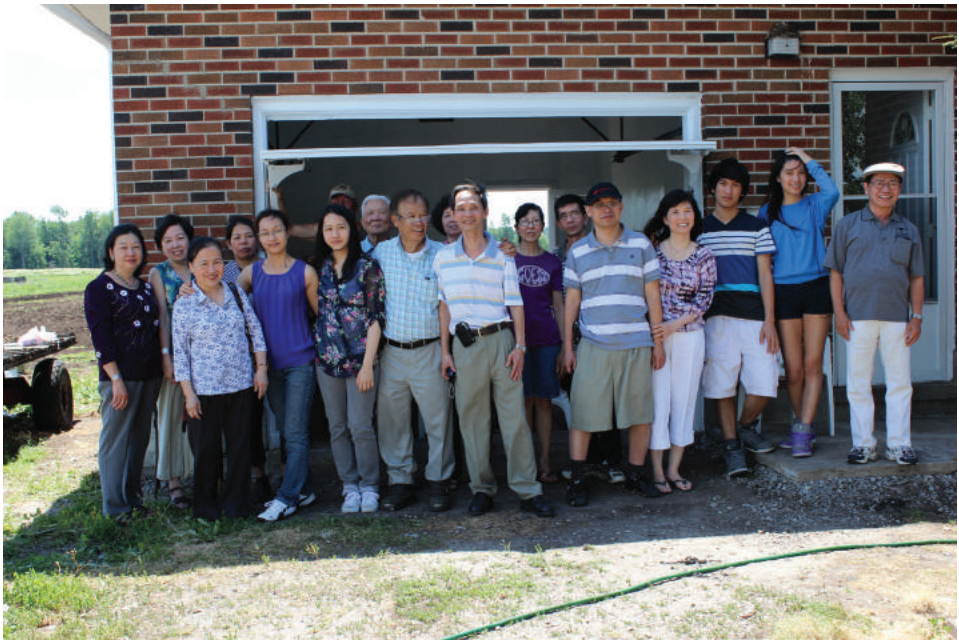

Con cháu Dượng Khôi anh Thiện họp mặt ở một nông trại của anh Thiện tại Toronto, Canada

Anh Bích đang say xĩn tại nhà anh Phan Tấn Thiện, Toronto Canada

Khoảng năm 2017 trở về sau, sức khoẻ anh Bích yếu dần đi. Anh phụ trách mục Thơ Xướng Hoạ và viết bài cho Đặc San Xuân của Hội Tây Sơn Bình Định. Theo qui định của Ban Biên Tập, không được gửi bài đã đăng trong những Đặc San trước đây, nhưng anh thường xuyên gửi bài cũ, khi phát hiện ra thì anh nói anh quên, chứng tỏ anh không còn khả năng sáng tác những bài thơ hay bài văn mới. Có lần anh gọi tôi qua cell phone:

- Đồng, em xuống nhà anh giúp anh gấp, điện thoại nhà không gọi được và computer anh không có internet.

Tôi rất thông cảm nếu một ngày không có Internet sẽ không chịu nổi, lái xe xuống nhà anh, xem lại đường dây phone và internet đều rút ra ngoài ổ cắm thì làm sao anh có thể vào Internet được. Rõ ràng anh đã bắt đầu lẩm cẩm.

Có lần con gái cho anh một cái Ipad cũ, nhưng quên mất password, anh nhờ bạn bè sửa giùm, nhưng chẳng ai sửa được. Anh đem lại tôi nhờ sửa. Tôi đã dùng Itunes để xoá toàn bộ data và làm lại password mới cho anh, lúc này anh rất dễ quên tôi đổi password mới cho anh bằng bốn con số bốn cho anh dễ nhớ vì đó là ngày tháng năm sinh của anh (04-04-1944). Anh rất vui mừng, và dùng Ipad này di du lịch, chụp hình đi du lịch với nhóm bạn bè của chị ở Nam Hàn, Đài Loan, Nhật Bản...

Giáng Sinh 2019, Anh Bích nhờ con gái lớn tôi Tâm Đường mượn Club House trong khu vực nhà tôi ở và nhờ cháu đứng ra tổ chức tiệc họp mặt gia đình con cháu của ba anh em. Buổi tiệc rất đông vui ba gia đình con cháu của anh Bích Ly, Kiều Ly và Nhung Ly từ Colorado về họp mặt, con cháu anh Thông từ Việt Nam mới qua và con cháu của tôi cùng tụ về trong buổi tiệc hôm đó. Duy có một điều chị Kiều chỉ có mặt cho có lệ chị không muốn chụp hình chung trong dịp này. Điều này làm cho vợ chồng tôi thắc mắc, hình như có một sự rạn nứt trong gia đình anh. Cũng từ đấy nhìn cái dáng đi dứng chậm chạp, cô đơn, it nói, ít thân thiện của anh, có lần tôi hỏi:

- Anh đau gì sao anh đi chậm quá vậy? Anh cười gượng gạo
- Anh đau gót chân, bác sĩ đề nghị mổ nhưng anh chưa muốn.

Mỗi lần có tiệc tùng anh thường dặn Cúc hoặc các cháu lấy thêm phần ăn để anh đem về. Anh thường dặn tôi mỗi khi các hội đoàn tổ chức tiệc Tân Niên, nhớ gọi anh. anh rất muốn đi ăn tiệc, thay vì đi dự tiệc hai vợ chồng, Cúc đã ở nhà để anh đi với tôi và cuối bữa tiệc anh thường lấy phần thức ăn còn lại. Sau này tôi mới hiểu ra anh đã sống một mình không ai lo cơm nước cho anh và mang tâm trạng rất đau buồn đến nỗi anh giống như một cái xác di động không hồn.

Tôi và Cúc thương anh lắm, nhưng anh âm thầm chịu đựng không thổ lộ với ai một điều gì...

Anh Bích với chiếc áo lạnh màu xanh lục người thứ hai bên phải trong buổi họp Ban Biên Tập Hội Tây Sơn Bình Định

Anh Bích người đứng cuối cùng bên phải, vẫn chiếc áo khoác màu xanh lục và mũ bêrê màu xám

Toàn thể con cháu gia đình của ba anh em anh Bích trong dịp Giáng Sinh năm 2019. Vẫn bộ quần áo cũ (thiếu chị Kiều)

Bichly, Kiều ly, Nhung Ly, chồng Bichly, Remond các cháu ngoại, anh Bích vẫn chiếc áo khoát màu xanh, (thiếu chị Kiều)

Anh Bích người đứng giữa trong buổi họp tổ chức Tân Niên năm 2020, vẫn chiếc áo khoát màu xanh và mũ xám.

Khoảng 10 giờ rưỡi ngày 27 tháng 04 năm 2020, Cúc bà xã tôi nhận điện thoại từ phone của anh Bích, vì mỗi người thân của gia đình gọi đến đều hiện hình trên màn ảnh điện thoại, bà xã mau mắn hỏi trước:

- Anh Bích, anh có khoẻ không? Tiếng từ đầu dây bên kia:
- Tôi Kiều đây, tôi báo cho cô biết anh Bích chết rồi.

Bà xã đứng khóc oà, bên kia đầu dây chị Kiều cúp phone. Tôi lặng người, bàng hoàng tin anh mất thật bất ngờ, mới hôm qua anh gọi nhờ tôi chở anh đi xem lại chiếc xe anh bị tại nạn, chiếc xe bị hư hỏng hoàn toàn, bảo hiểm họ đền anh $10,000.00, anh đến để tìm lại chìa khoá đã bỏ quên trên xe. Tôi giục Cúc

-Em vào thay đồ, mình xuống thăm anh Bích.

Năm phút sau cậu con trai cả gọi lại:

-Ba Má xuống thăm và nhìn mặt Cậu lần cuối, nếu trễ nhà quàn họ sẽ mang xác cậu đi.

Vợ chồng tôi vội vàng xách xe chạy thật nhanh, đến nơi thấy nhiều người mang khẩu trang, găng tay đứng ngoài, vợ chồng tôi vào trong, bước lên lầu thấy chị Kiều đứng trước cửa phòng anh Bích, chị kể:

-Thường ngày anh Bích thức dậy khoảng 8 giờ, xuống tầng trệt ăn sáng, nhưng hôm nay đến 10 giờ chị không thấy anh xuống, chị mở cửa thì thấy anh nằm ngửa dưới đất hai chân còn quấn mền, một nửa còn trên giường, một nửa nằm dưới đất.

Nhìn vết bầm trên mặt anh tôi hỏi chị:

-Chị có nghĩ là ảnh bị té không? Chị Kiều nói

-Tôi đoán là ảnh với tay mở cassette nghe nhạc nhưng bị tuột khỏi xuống giường và mặt đập mạnh vào bàn, ảnh ngất xỉu nhưng không ai hay và nằm chết ở tư thế này. Khi phát hiện tôi gọi 911 họ đến hỏi có ai bị Covid-19 không, tôi nói không, họ khám và cho biết ảnh đã chết.

-Tôi nghĩ cái tai nạn xe hôm trước ảnh hưởng đến sức khoẻ của anh, có thể anh bị chấn thương trên đầu hay trong người.

Hôm qua lúc chở anh đi tìm lại chìa khoá tôi hỏi: “Ngày anh bị xe tông ai chở anh về? Anh trả lời cụt ngủn: Bà xã, tôi hỏi tiếp, thế sao hôm nay chị không chở anh đi mà anh nhờ em? Bã bận. Anh nhìn thẳng phía trước vẻ mặt thẫn thờ. Hỏi thì anh trả lời, không hỏi anh ngồi im. Tôi gợi ý với anh:

- Anh đừng buồn không còn xe để đi, vợ chồng em còn dư một chiếc xe của Cúc, anh cần cứ lấy đi, em và Cúc đi chung một chiếc. Anh làm thinh không trả lời. Anh đang có một tâm sự gì rất buồn không nói ra được. Quay qua chị tôi nói:

- Chị đã báo tin các cháu hay chưa? Bất cứ chuyện gì chị cần giúp chị nói tôi sẽ sẵn sàng.

-Thời buổi Covid tôi chôn cất thật đơn giản, không cáo phó, không phân ưu, không vòng hoa phúng điếu.

Tôi nài nỉ

-Chị nên làm Cáo Phó để bạn bè anh em biết, hơn nữa Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali rất thân thiết với anh, xin cho Hội Bình Định một vòng hoa để anh Bích được vui lòng, dẫu sao linh hồn anh cũng còn quanh quẩn đâu đây.

Chị trả lời thật cương quyết

-Không, chẳng cần Cáo Phó, Phân ưu hay vòng hoa phúng điếu gì cả.

Hôm sau chị gọi lại:

-Nhờ dượng làm giùm tôi Cáo Phó và đăng lên báo, chi phí bao nhiêu dượng cho tôi biết tôi sẽ gửi lại.

Chị đã đổi ý sau khi bàn bạc với các con. Tôi lại đề cập tới vòng hoa phúng điếu của Hội Bình Định, nhưng chị nhất định không. Rất tiếc tôi chẳng giúp gì nhiều trong tang lễ anh Bích.

Ngày chôn cất anh Bích thật vắng vẻ, nhà quàn cho phép chỉ mười người tham dự, mọi người phải mang khẩu trang, giữ khoảng cách 6 feet, một mình anh nằm trong quan tài, cô đơn, quạnh quẽ. không một vòng hoa phúng điếu, không có lễ nghi tôn giáo.

Thấm thoát đã hai năm kể từ ngày anh Bích qua đời, ngồi ôn lại những kỷ niệm của những tháng ngày đã từng sống với anh tôi cảm thấy ngậm ngùi, tiếc thương một người anh hiền lành đầy lòng nhân ái. Anh đã từng lặng lẽ quyên góp giúp cho 50 thương phế binh Việt Nam Cộng Hoà mỗi người một chiếc xe lăn cùng với cô Hạnh Giao gửi về Việt Nam. Khi tôi ngỏ ý với anh cùng tôi quyên góp giúp đỡ hai gia đình nạn nhân bị hoả hoạn ở San Jose, mất hai đứa con mười tuổi, anh hoan hỉ nhận lời ngay. Một mình anh đã vận động một số tiền khá lớn để hai anh em giao tận tay cho gia đình bị nạn. Anh nhẫn nhịn, hy sinh cho người khác, nhưng cuộc đời đã không mỉm cười với anh, để cuối đời anh mất đi trong hoàn cảnh nghiệt ngã của đại dịch Covid-19, bạn bè không ai viếng thăm, tiễn đưa anh đến nơi an nghỉ cuối cùng.

Anh Bích ơi! Dẫu sao anh cũng đã trả xong cái nợ trần ai, anh đã thanh thản ra đi, chỉ buồn cho những người thương anh còn ở lại. Em cầu mong cho anh tìm được hạnh phúc vĩnh cửu ở cõi Thiên Đường.

San Jose, ngày 27 tháng 04, 2022
Đường Anh Đồng

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

PHÂN ƯU

Vô cùng thương tiếc khi nhận được tin buồn:

Ông ĐẶNG ĐỨC BÍCH

Pháp Danh NGỌC BÍCH

Nguyên Cựu Trưởng Ty Nông Nghiệp Tỉnh Bình Định
Khoá 6 Trường Đại Học Nông Lâm Súc Sài Gòn
Sinh ngày 04 tháng 04 năm 1943 tại Lộc Thuận, Tỉnh Bình Định
Đã tạ thế ngày 27 tháng 04 năm 2020
(nhằm mùng 05 tháng 04 năm Canh Tý) Tại San Jose, California

HƯỞNG THỌ 78 TUỔI

Chúng tôi chân thành chia buồn cùng Chị Ngọc Kiều và các cháu, anh chị Đường Anh Đồng và toàn thể tang quyến
Nguyện cầu Hương Linh Ông ĐẶNG ĐỨC BÍCH, Pháp Danh Ngọc Bích sớm được về cõi Phật

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

TONY ĐINH & KIM ĐINH
Công Ty Địa Ốc Century 21 Real Estate Alliance

CENTURY 21 REAL ESTATE ALLIANCE

PHÂN ƯU

Vô cùng thương tiếc khi hay tin:

Ông ĐẶNG ĐỨC BÍCH

Pháp Danh Ngọc Bích

Nguyên Trường Ty Nông Nghiệp Tỉnh Bình Định

Khoá 6 Trường Đại Học Nông Lâm Súc Sài Gòn

Ban Cố Vấn Hội Tây Sơn Bình Định Bắc Cali

Sinh ngày 04 tháng 04 năm 1943 tại Bình Định

Đã đột ngột từ trần ngày 27 tháng 4 năm 2020

(Nhằm ngày 05 tháng 04 năm Canh Tý)

HƯỞNG THỌ 78 TUỔI

Xin thành kính chia buồn cùng chị Tạ Thị Ngọc Kiều cùng toàn thể tang quyến.

Nguyện cầu linh hồn ông Đặng Đức Bích sớm vãn sanh nơi miền Cực Lạc

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Toàn thể Ban Biên Tập Đặc San Bình Định Bắc Cali

PHÂN ƯU

Thật bàng hoàng xúc động khi nhận tin buồn, Phu Quân của chị Tạ Thị Ngọc Kiều là:

Nhà Thơ Triều Phong ĐẶNG ĐỨC BÍCH

Pháp Danh Ngọc Bích

Nguyên Trưởng Ty Nông Nghiệp Tỉnh Bình Định

Khóa 6, Trường Đại Học Nông Lâm Súc, Sài Gòn

Cựu Ban Chấp hành, và là thành viên của Ban Biên Tập Đặc San Bình Định Bắc Cali

Đã đột ngột từ trần vào ngày 27 tháng 04 năm 2020

(Nhằm ngày mồng 5 tháng 04 năm Canh Tý)

HƯỞNG THỌ 78 TUỔI

Xin thành kính chia buồn chị Ngọc Kiều cùng toàn thể Tang quyến.

Nguyện cầu Hương linh anh Đặng Đức Bích sớm về cõi Niết bàn.

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

Ban Biên Tập Đặc San Bình Định Bắc Cali

Ông Bà Trương Toại, Ông Bà Nguyễn Bá Thư, Ông Bà Đào Đức Chương, Ông Bà Phan Thanh Hùng, Ông Bà Nguyễn Mỹ, Ông Bà Quách Tứ, Ông Bà Nguyễn Mai, Ông Bà Đoàn Hữu Đức, ông Nguyễn Diêu và ông Trần Minh Lợi.

Hội Trưởng Đường Anh Đồng cùng toàn thể Ban Chấp Hành

HỘI TÂY SƠN BÌNH ĐỊNH BẮC CALI

THÀNH KÍNH PHÂN ƯU
PHÂN ƯU
Nhận được tin buồn
Anh Đặng Đức Bích
Phu quân của chị Tạ Thị Ngọc Kiều K.6
Anh của chị Đặng Thị Kim Cúc K.8
vừa mới từ trần
ngày 27/4/2020 tại San Jose
Hưởng thọ 78 tuổi
Ban Chấp Hành cùng toàn thể Anh Chị Em Cựu Giáo Sinh
SPQN Bắc Cali Thành kính chia buồn cùng Chị Ngọc Kiều,
Anh Chị Đồng Cúc và Tang quyến
Nguyện cầu Hương linh Anh Bích sớm về cõi Vĩnh Hằng
THÀNH KÍNH PHÂN ƯU

PHÂN ƯU

Được tin buồn

Anh Đặng Đức Bích
Pháp danh Ngọc Bích

Đã tạ thế vào ngày 27/4/2020 tại San Jose, USA

Hưởng thọ 78 tuổi

Chúng tôi xin chia buồn cùng Chị Tạ Thị Ngọc Kiều
và các cháu.

Nguyện cầu hương linh Anh Đặng Đức Bích sớm về cõi Tây
Phương Cực Lạc Quốc.

Gđ Lê Chu (Texas, USA)
Gđ Phan Quán (Qui Nhơn, VN)
Gđ Trần Thành Tín (California, USA)
Gđ Lê Tấn Phước (Hawaii, USA)
Gđ Lê Thanh Phong (California, USA)
Gđ Phan Tấn Thiện (Toronto, Canada)
Gđ Phan Thị Kim Ngọc (Brisbane, Úc)
Gđ Lê Công Thành và các em (VN)
Gđ Hồ Đắc Điềm (Texas, USA)

ĐỒNG THÀNH KÍNH PHÂN ƯU